

BAN TUYÊN GIÁO THÀNH ỦY ĐÀ NẴNG



**HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG,
ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH**

**VỀ XÂY DỰNG, CHỈNH ĐỐN ĐẢNG, GÓP PHẦN
XÂY DỰNG ĐẢNG TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH
VỀ CHÍNH TRỊ, TƯ TƯỞNG, TỔ CHỨC VÀ ĐẠO ĐỨC**

*(Tài liệu sinh hoạt chi bộ, đoàn thể,
cơ quan, đơn vị năm 2022)*



NHÀ XUẤT BẢN ĐÀ NẴNG

BAN TUYÊN GIÁO THÀNH ỦY ĐÀ NẴNG



**HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG,
ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH**

**VỀ XÂY DỰNG, CHỈNH ĐỐN ĐẢNG, GÓP PHẦN
XÂY DỰNG ĐẢNG TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH
VỀ CHÍNH TRỊ, TƯ TƯỞNG, TỔ CHỨC VÀ ĐẠO ĐỨC**

*(Tài liệu sinh hoạt chi bộ, đoàn thể,
cơ quan, đơn vị năm 2022)*



NHÀ XUẤT BẢN ĐÀ NẴNG - 2022

Chỉ đạo nội dung

BAN THƯỜNG VỤ THÀNH ỦY

Tổ chức bản thảo

BAN TUYÊN GIÁO THÀNH ỦY

Ban biên soạn

ĐOÀN NGỌC HÙNG ANH

ĐOÀN XUÂN HIẾU

MAI THỊ THU

LƯU ANH RÔ

NGUYỄN VĂN SƠN

TRƯƠNG THANH

ĐINH VĂN DŨNG

NGUYỄN THỊ THANH THỦY

VÕ HÀ

ĐỖ THỊ DIỆU HÀ

LỜI GIỚI THIỆU

Thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị khóa XIII, về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Căn cứ các văn bản chỉ đạo của Ban Tuyên giáo Trung ương và Kế hoạch số 48-KH/TU của Thành ủy ngày 15/02/2022 về xây dựng chuyên đề hằng năm về “học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” từ năm 2022 đến năm 2025, đồng thời triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XXII Đảng bộ thành phố, Ban Thường vụ Thành ủy đã chỉ đạo tổ chức nghiên cứu, biên soạn và ấn hành Chuyên đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, góp phần xây dựng Đảng trong

sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức” làm tài liệu sử dụng trong tổ chức học tập và làm theo của toàn Đảng bộ và Nhân dân thành phố.

Nội dung tài liệu gồm 03 phần chính:

- Phần thứ nhất: Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức.

- Phần thứ hai: Thành phố Đà Nẵng học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, góp phần xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức.

- Phần thứ ba: Một số bài viết, chuyện kể về Chủ tịch Hồ Chí Minh trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

Xin trân trọng giới thiệu tài liệu này đến với các đồng chí và quý bạn đọc!

BAN THƯỜNG VỤ THÀNH ỦY ĐÀ NẴNG

Phần thứ nhất

TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG, CHỈNH ĐỐN ĐẢNG, GÓP PHẦN XÂY DỰNG ĐẢNG TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH VỀ CHÍNH TRỊ, TƯ TƯỞNG, TỔ CHỨC VÀ ĐẠO ĐỨC

I. TÍNH TẤT YẾU KHÁCH QUAN VÀ NHỮNG NỘI DUNG CỐT LÕI VỀ CÔNG TÁC XÂY DỰNG, CHỈNH ĐỐN ĐẢNG THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

1.1. Công tác xây dựng Đảng là tất yếu khách quan, là nhiệm vụ then chốt, thường xuyên, liên tục của Đảng

Để Đảng ta xứng đáng là đội tiên phong, bộ tham mưu của giai cấp vô sản, của nhân dân lao động và của cả dân tộc, thực hiện được sứ mệnh lịch sử của Đảng đối với Tổ quốc, dân tộc, giai cấp công nhân và nhân

dân lao động, Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi trọng và thường xuyên chăm lo đến công tác xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về mọi mặt. Từ thực tiễn lịch sử lãnh đạo của Đảng hơn 90 năm qua, cho thấy thắng lợi của cách mạng Việt Nam chính là thắng lợi của công tác xây dựng Đảng. Trong mọi điều kiện, hoàn cảnh công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng luôn được Đảng ta quan tâm và coi là nhiệm vụ “then chốt” có ý nghĩa sống còn, quan trọng hàng đầu.

Thực hiện tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, Đảng ta chú trọng, đẩy mạnh công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng thể hiện rõ trong nhiều nghị quyết của Đảng, từ Cương lĩnh đến văn kiện các đại hội Đảng toàn quốc, các nghị quyết, chỉ thị của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

Quán triệt quan điểm về xây dựng chỉnh đốn Đảng là “Nhìn thẳng vào sự thật, nói rõ sự thật, đánh giá đúng sự thật. Kết hợp

giữa “xây” và “chống”, “xây” là nhiệm vụ cơ bản, chiến lược lâu dài; “chống” là nhiệm vụ quan trọng và cấp bách. Xuất phát từ yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng Việt Nam và những biểu hiện sai lầm, sự nguy hại dẫn đến nguy cơ đe dọa đến sự lãnh đạo của Đảng, mà Đảng ta đã tiến hành nhiều đợt chỉnh đốn và chỉnh huấn Đảng với những mục tiêu, nhiệm vụ, phương pháp thực hiện khác nhau.

Năm 1939, Đảng tiến hành sinh hoạt “tự phê bình” sâu rộng, khắc phục hạn chế, giải quyết vấn đề về tư tưởng và tổ chức của Đảng trong phong trào Mặt trận dân chủ. Tổng Bí thư Nguyễn Văn Cừ đã viết tác phẩm *Tự chỉ trích*, xác định mục tiêu, phương châm: “Công khai, mạnh dạn, thành thực vạch ra lỗi lầm của mình và tìm phương pháp sửa chữa, chống những xu hướng hoạt đầu, thỏa hiệp, như thế không làm yếu Đảng và làm cho Đảng được thống nhất mạnh mẽ”.

Sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chú trọng đến việc

chấn chỉnh với những biểu hiện, khuyết điểm của một số cán bộ, đảng viên khi vừa mới có chút chức quyền trong tay. Trong Thư gửi Ủy ban nhân dân các kỳ, tỉnh, huyện và làng ngày 17/10/1945, Người đã phê phán, răn đe, cảnh báo một số căn bệnh của một số đồng chí nắm chức vụ, quyền hạn trong bộ máy chính quyền nhà nước đã có những biểu hiện như: Trái phép, cậy thế, hủ hóa, tư túng, chia rẽ, kiêu ngạo.

Trước khi qua đời, trong Di chúc của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh “Trước hết nói về Đảng”, đây cũng là mối quan tâm lớn nhất, sâu sắc nhất của Người nhằm xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam là một Đảng cầm quyền trong sạch, vững mạnh. Thể hiện trên ba nội dung lớn:

Thứ nhất, phải tăng cường đoàn kết, tính thống nhất trong Đảng - giữ gìn sự đoàn kết thống nhất trong Đảng là nhân tố quyết định sự thành công trong mọi nhiệm vụ “tiến từ thắng lợi này đến thắng lợi khác”.

Thứ hai, phải phát huy dân chủ trong Đảng, tự phê bình và phê bình thường xuyên và nghiêm túc. Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: “Trong Đảng thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm túc, tự phê bình và phê bình là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất trong Đảng. Phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau”. Tự phê bình và phê bình để phát huy ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm làm cho Đảng mạnh lên, phải có động cơ, thái độ tự phê bình và phê bình đúng đắn vì sự phát triển và vững mạnh của Đảng.

Thứ ba, nguyên tắc cốt lõi trong xây dựng Đảng Cộng sản cầm quyền là hết sức coi trọng rèn luyện đạo đức cách mạng, kiên quyết quét sạch chủ nghĩa cá nhân và những tiêu cực, thoái hóa trong Đảng.

Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã để lại những giá trị cốt lõi nổi bật về vấn đề xây dựng và củng cố Đảng cầm quyền, có tầm nhìn vượt thời gian về yêu cầu phải xây dựng

Đảng một cách toàn diện, thường xuyên và liên tục. Quan điểm, tư tưởng của Bác “Trước hết nói về Đảng”, “Việc cần phải làm trước tiên là chỉnh đốn lại Đảng” luôn là nhiệm vụ chiến lược, là công việc thường xuyên để giữ vững vai trò lãnh đạo và cầm quyền của Đảng. Người khẳng định “Đảng ta là Đảng cầm quyền” và để làm tròn nhiệm vụ của một Đảng cách mạng, tiên phong, đáp ứng được nhiệm vụ lãnh đạo xã hội, Đảng phải luôn trong sạch, vững mạnh.

Thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, kể từ khi đất nước thống nhất cho đến nay, Đảng ta không ngừng chăm lo công tác xây dựng Đảng, liên tục tự chỉnh đốn nội bộ, mở nhiều đợt xây dựng, chỉnh đốn Đảng một cách sâu rộng trong toàn Đảng. Việc chỉnh đốn Đảng được coi trọng hơn từ Hội nghị Trung ương 6, Trung ương 7 (khóa VI) năm 1989, nhằm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, trước tác động to lớn từ sự khủng hoảng, sụp đổ của hệ thống chủ nghĩa xã hội hiện thực trên thế giới.

Đại hội VII đã xác lập Cương lĩnh 1991, Hội nghị Trung ương 3 (02/1992) đã ban hành Nghị quyết “về một số nhiệm vụ đổi mới và chỉnh đốn Đảng” đã chỉ ra những khuyết điểm đã trở thành nguy cơ không thể xem thường là: “một bộ phận giảm sút ý chí chiến đấu, phai nhạt lý tưởng, dao động mất lòng tin, trong đó có một số người chịu ảnh hưởng của khuynh hướng cơ hội, xét lại muốn đi con đường khác; thậm chí đã có người phản bội, đầu hàng. Không ít cán bộ, đảng viên bị chủ nghĩa cá nhân thực dụng cuốn hút, trở nên thoái hóa, hư hỏng, ăn chơi hưởng lạc”¹. Cùng với triển khai nhiều chủ trương, giải pháp lớn để chỉnh đốn Đảng, Trung ương đã coi trọng: “Xây dựng đạo đức cách mạng và lối sống trong sạch của cán bộ, đảng viên trong điều kiện kinh tế thị trường và mở rộng giao lưu quốc tế; chống chủ nghĩa cá nhân, chủ nghĩa thực

¹ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 52, Nxb Chính trị quốc gia, 2002, tr. 86.

dụng, tệ làm ăn gian dối, lối sống xa hoa, trụy lạc”².

Đến Hội nghị Trung ương 6 lần 2 (khóa VIII) tháng 01/1999, Trung ương triển khai Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 02/02/1999 “về một số vấn đề cơ bản và cấp bách trong công tác xây dựng Đảng hiện nay”. Sự ra đời của Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) khoá VIII đã để lại dấu ấn vô cùng đậm nét trong công tác xây dựng Đảng. Ban Chấp hành Trung ương đã có một quyết định đặc biệt là phải tiến hành cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng, tự phê bình và phê bình do “Trước yêu cầu mới ngày càng cao của sự nghiệp cách mạng, trong Đảng đang bộc lộ một số yếu kém: sự suy thoái về tư tưởng chính trị; tình trạng tham nhũng, quan liêu, lãng phí của một bộ phận cán bộ, đảng viên có chiều hướng phát triển nghiêm trọng hơn”.

² Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 52, Nxb Chính trị quốc gia, 2002, tr. 90.

Trong 10 năm gần đây, Đảng ta tiếp tục tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, bằng việc ban hành những quy định, quy chế trong Đảng với phương châm kết hợp giữa “xây” và “chống”, “xây” là nhiệm vụ cơ bản, chiến lược lâu dài; “chống” là nhiệm vụ quan trọng và cấp bách thường xuyên. Đặc biệt, chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, mà nguyên nhân cơ bản, sâu xa bắt nguồn từ chủ nghĩa cá nhân. Phối hợp đồng bộ các biện pháp về tư tưởng, chính trị và tổ chức, công tác cán bộ, pháp chế, đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, dựa vào nhân dân để xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Hai Hội nghị Trung ương 4 của khóa XI và khóa XII đã ban hành nghị quyết “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay” và “Về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”, một lần nữa

thể hiện quyết tâm cao của Đảng ta trong xây dựng chính đốn Đảng.

Nhìn lại quá trình xây dựng và chỉnh đốn Đảng thấy rõ, xuất phát từ yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng, từ sứ mệnh lịch sử của Đảng đối với dân tộc mà trong mọi thời kỳ cách mạng, Đảng ta luôn chăm lo công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng một cách trong sạch, vững mạnh về mọi mặt.

1.2. Nội dung công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo tư tưởng Hồ Chí Minh

Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam trong sạch, vững mạnh chiếm một vị trí đặc biệt quan trọng trong toàn bộ di sản tư tưởng của Người. Người đã đề cập vấn đề xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hình thành một hệ thống các luận điểm mang tính nhất quán. Xây dựng và chỉnh đốn Đảng trong tư tưởng Hồ Chí Minh là một nhiệm vụ tất yếu, thường xuyên để Đảng hoàn thành vai trò chiến sĩ tiên phong trước giai cấp, dân tộc và nhân dân.

Tháng 10/1947, Hồ Chủ tịch viết tác phẩm *Sửa đổi lề lối làm việc*. Đây là tác phẩm rất quan trọng, có tính chất kinh điển về xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Ở đó, lần đầu tiên Người dùng từ “chỉnh đốn Đảng”. Người vừa nêu lên những ưu điểm, vừa phê phán những sai lầm khuyết điểm của cán bộ, đảng viên; xác định 12 chuẩn mực về tư cách của Đảng chân chính cách mạng; đúc kết, nhắc nhở: “Muốn cho Đảng được vững bền/ Mười hai điều ấy chớ quên điều nào”. Trong đó, chủ nghĩa cá nhân, được xác định “như một thứ vi trùng rất độc, do nó mà sinh ra các thứ bệnh rất nguy hiểm”. Riêng bệnh cá nhân, Người đã tập trung nhận diện, phân tích 10 biểu hiện chi tiết; rồi kết luận: “Những tật bệnh đó khiến cho Đảng xệch xoạc, ý kiến lung tung, kỷ luật lỏng lẻo, công việc bê trễ. Chính sách không thi hành được triệt để, Đảng xa rời dân chúng”. Từ đó, Người đòi hỏi trong chỉnh đốn Đảng phải kiên quyết chống lại “bệnh cá nhân”³. Phận sự của người đảng viên và cán

³ Hồ Chí Minh toàn tập, tập 5, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, 2011, tr. 299.

bộ là: “Trọng lợi ích của Đảng hơn hết. Ngoài lợi ích của dân tộc, của Tổ quốc, thì Đảng không có lợi ích gì khác”; phải rèn luyện đạo đức cách mạng - nhân, nghĩa, trí, dũng, liêm.

Hồ Chí Minh đã khởi xướng vấn đề đổi mới cách lãnh đạo của Đảng cho phù hợp với điều kiện thực tế. Tại thời điểm đó, Hồ Chí Minh quyết tâm hình thành bằng được một cách thức lãnh đạo đúng với ba chuẩn mực cơ bản:

“1- Phải quyết định mọi vấn đề một cách cho đúng. Mà muốn thế thì nhất định phải so sánh kinh nghiệm của dân chúng. Vì dân chúng chính là những người chịu đựng cái kết quả của sự lãnh đạo của ta.

2- Phải tổ chức sự thi hành cho đúng. Mà muốn vậy, không có dân chúng giúp sức thì không xong.

3- Phải tổ chức sự kiểm soát, mà muốn kiểm soát đúng thì cũng phải có quần chúng giúp mới được”⁴.

⁴ *Hồ Chí Minh toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, 2011, t. 5, tr. 325.

Các chuẩn mực này tạo nên một hệ thống, làm cho cách thức lãnh đạo của Đảng mang tính khoa học, khách quan, tính logic, chặt chẽ, nghiêm ngặt, tránh sự tùy tiện, chủ quan, giáo điều duy ý chí.

Ngày 18/01/1949, nói chuyện tại Hội nghị cán bộ lần thứ Sáu của Đảng, Hồ Chí Minh nêu lên nhiệm vụ: phải “chỉnh đốn bộ máy chính quyền từ dưới lên trên, bắt đầu từ xã; dưới làm lên trên, trên làm xuống dưới, tự nhiên mọi việc sẽ thành”; phải “chỉnh đốn các đoàn thể quần chúng” và “muốn làm được những việc trên, trước hết phải chỉnh đốn nội bộ Đảng”, bởi lẽ, “Đảng ví như cái máy phát điện, các công việc trên ví như những ngọn đèn, máy mạnh thì đèn sáng”⁵. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, chỉnh đốn Đảng tác động mạnh mẽ đến toàn bộ hệ thống chính trị và thể hiện rõ ràng vai trò lãnh đạo tiên phong của Đảng.

⁵ *Hồ Chí Minh toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, 2011, t. 6, tr. 15.

Năm 1953, khi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp chuyển từ giai đoạn cầm cự sang giai đoạn tổng phản công, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: Muốn lãnh đạo vững thì trước hết cán bộ, đảng viên phải có tư tưởng và lập trường vững chắc để lãnh đạo, để xung phong làm gương mẫu cho quần chúng trong mọi việc. Vì vậy, chỉnh đốn Đảng là việc chính, cần kíp mà chúng ta phải làm ngay.

Năm 1954, miền Bắc Việt Nam được giải phóng và bắt đầu bước vào thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Quá độ lên chủ nghĩa xã hội thật sự là một cuộc cải biến cách mạng toàn diện, sâu sắc trên mọi mặt của đời sống xã hội, từ lực lượng sản xuất đến quan hệ sản xuất, từ cơ sở hạ tầng đến kiến trúc thượng tầng. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: Cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa là một cuộc biến đổi khó khăn nhất và sâu sắc nhất. Chúng ta phải xây dựng một xã hội hoàn toàn mới, xưa nay chưa từng có trong lịch sử dân tộc ta. Chúng ta phải thay đổi triệt để những nếp sống, thói quen, ý nghĩ và thành kiến có gốc rễ sâu xa hàng ngàn

năm. Chúng ta phải thay đổi quan hệ sản xuất cũ, xóa bỏ giai cấp bóc lột, xây dựng quan hệ sản xuất mới không có bóc lột, áp bức. Muốn thế chúng ta phải dần dần biến nước ta từ một nước nông nghiệp lạc hậu thành một nước công nghiệp. Chúng ta phải dần dần tập thể hóa nông nghiệp. Chúng ta phải tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với công thương nghiệp tư nhân, đối với thủ công nghiệp. Chúng ta phải biến một nước dốt nát, cực khổ thành một nước văn hóa cao và đời sống tươi vui hạnh phúc. Muốn lãnh đạo nhân dân ta đạt tới mục tiêu đó, Đảng ta phải thật sự vững mạnh toàn diện. Trước yêu cầu đó, Bác Hồ đã chủ trương tiến hành nhiều đợt học tập chính trị để quán triệt đường lối, quan điểm của Đảng trong toàn Đảng, từ trên xuống dưới. Nhờ đó, phong trào “ba xây, ba chống” sau này được phát động sâu rộng trong toàn Đảng, toàn dân, thật sự trở thành một cuộc vận động nhằm chỉnh đốn Đảng, củng cố đội ngũ cán bộ, đảng viên trước những nhiệm vụ cách mạng mới.

Tháng 5/1968, khi xem xét lại những điều đã viết trong bản thảo Di chúc từ tháng 5/1965, Bác Hồ đã nhận thấy “cần phải viết thêm mấy điểm”. Điểm đầu tiên, điểm quan trọng cốt lõi nhất trong mấy điểm trên ấy là “chỉnh đốn lại Đảng, làm cho mỗi đảng viên, mỗi đoàn viên, mỗi chi bộ đều ra sức làm tròn nhiệm vụ Đảng giao phó cho mình, toàn tâm toàn ý phục vụ nhân dân”⁶.

Với Chủ tịch Hồ Chí Minh, chỉnh đốn Đảng là một nhiệm vụ tất yếu, thường xuyên để Đảng hoàn thành vai trò chiến sĩ tiên phong trước giai cấp, dân tộc và nhân dân, đây là nhiệm vụ vừa cấp bách, vừa lâu dài. Khi cách mạng gặp khó khăn, chỉnh đốn Đảng để cán bộ, đảng viên củng cố lập trường quan điểm, bình tĩnh, sáng suốt, không tỏ ra bị động, lúng túng, bi quan. Ngay cả khi cách mạng trên đà thắng lợi cũng cần đến chỉnh đốn Đảng để xây dựng những quan điểm, tư

⁶ *Hồ Chí Minh toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, 2011, tập 15, tr. 616.

tướng cách mạng khoa học, ngăn ngừa chủ quan, tự mãn, lạc quan tếu và rơi vào căn bệnh “kiêu ngạo cộng sản” - theo cách nói của V.I. Lênin.

Trong quan niệm của Hồ Chí Minh, xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn liền với sự tồn tại của Đảng; còn Đảng, còn hoạt động, còn cần phải tổ chức xây dựng, chỉnh đốn. Tiếp tục tâm huyết này của Người, Đảng Cộng sản Việt Nam qua các kỳ đại hội cũng nhấn mạnh: Xây dựng, chỉnh đốn Đảng là nhiệm vụ quan trọng và cấp bách, có ý nghĩa quyết định đối với toàn bộ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước, đối với vận mệnh của chế độ và của bản thân Đảng.

Tính tất yếu khách quan của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng được Hồ Chí Minh lý giải hết sức thuyết phục theo các căn cứ sau đây:

Thứ nhất, xây dựng, chỉnh đốn Đảng được chế định bởi quá trình phát triển liên tục của sự nghiệp cách mạng do Đảng lãnh đạo. Đảng lãnh đạo giai cấp và nhân dân đánh đổ đế

quốc, phong kiến, xây dựng chế độ dân chủ mới, tạo điều kiện tiến dần lên chủ nghĩa xã hội nhằm giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp và giải phóng con người. Sự nghiệp cách mạng do Đảng lãnh đạo là một quá trình, bao gồm nhiều thời kỳ, nhiều giai đoạn; mỗi thời kỳ, giai đoạn có những mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể và những yêu cầu riêng. Trước diễn biến của điều kiện khách quan, bản thân Đảng phải tự chỉnh đốn, tự đổi mới để vươn lên làm tròn trọng trách trước giai cấp và dân tộc. Vì thế, xây dựng, chỉnh đốn Đảng không bao hàm ý định chủ quan của Hồ Chí Minh. Sinh thời, mỗi khi cách mạng chuyển giai đoạn, bắt đầu triển khai thực hiện nhiệm vụ mới, bao giờ Bác cũng chủ trương trước hết phải xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Chủ trương đó của Người vừa khẳng định đúng vị trí, vai trò lãnh đạo của Đảng, vừa thể hiện khả năng nhạy bén làm chủ thời cuộc của người đứng đầu tổ chức đảng. Trong suy nghĩ và nhận thức của Hồ Chí Minh, Đảng ta lớn lên, trưởng thành gắn liền với sự phát triển của đất nước và dân

tộc, Đảng thực sự là “một cơ thể sống” luôn tự hoàn thiện và vượt lên.

Thứ hai, đối với toàn Đảng, Hồ Chí Minh cũng chỉ rõ: Đảng sống trong xã hội, là một bộ phận hợp thành cơ cấu của xã hội; mỗi cán bộ, đảng viên đều chịu ảnh hưởng, tác động của môi trường xã hội, các quan hệ xã hội, cả cái tốt và cái xấu, cái tích cực, tiến bộ và cái tiêu cực, lạc hậu bằng việc rèn luyện thường xuyên của mỗi cán bộ, đảng viên và thường xuyên chú ý đến việc chỉnh đốn Đảng. Khả năng tiếp nhận nguồn sinh lực tiềm tàng và “đề kháng” các căn bệnh xã hội “thẩm thấu” vào Đảng là phụ thuộc vào hiệu quả công tác xây dựng Đảng. Trong hoàn cảnh xã hội thuộc địa nửa phong kiến, kinh tế nông nghiệp là chủ yếu, trình độ sản xuất lạc hậu mà tiến dần lên chủ nghĩa xã hội như Việt Nam, việc xây dựng, chỉnh đốn Đảng càng phải được chú ý quan tâm đặc biệt.

Thứ ba, xây dựng, chỉnh đốn Đảng là cơ hội để mỗi cán bộ, đảng viên tự rèn luyện,

giáo dục và tu dưỡng tốt hơn, hoàn thành các nhiệm vụ mà Đảng và nhân dân giao phó, đặc biệt là giữ được các phẩm chất đạo đức cách mạng tiêu biểu: Quyết tâm suốt đời đấu tranh cho Đảng, cho cách mạng, tuyệt đối trung thành với Đảng, với nhân dân; ra sức làm việc cho Đảng, giữ nghiêm kỷ luật Đảng, thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng; đặt lợi ích của Đảng, của nhân dân lên trên hết, trước hết, toàn tâm, toàn ý phục vụ nhân dân, vì Đảng, vì dân mà hy sinh quên mình, gương mẫu trong mọi việc; ra sức học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, luôn luôn tự phê bình và phê bình để nâng cao tư tưởng, cải tiến công tác của mình và của đồng chí mình.

Xây dựng, chỉnh đốn Đảng, một mặt làm cho mỗi cán bộ, đảng viên hiểu rõ, hiểu đúng và thực hành tốt quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng; mặt khác giúp cho cán bộ, đảng viên phải nhìn lại mình, phát huy mặt tốt, loại bỏ mặt xấu vốn có trong mỗi con người. Hồ Chí Minh cho rằng, cán bộ, đảng viên không phải là thần thánh, họ là con

người. Đã là con người thì ai cũng có hai mặt tốt - xấu, thiện - ác thường xuyên đấu tranh với nhau. Trong điều kiện môi trường tốt, nếu cán bộ, đảng viên nỗ lực tu dưỡng, phấn đấu, rèn luyện thì mặt tốt, mặt thiện sẽ nổi lên, đẩy lùi mặt ác, mặt xấu. Từ đó, họ sẽ trở thành người tốt, làm gương cho quần chúng, có ích cho Đảng, cho cách mạng. Ngược lại, trong một môi trường xã hội không lành mạnh, đầy rẫy sự dối trá, lừa lọc, nếu cán bộ, đảng viên buông thả, thiếu ý chí phấn đấu thì mặt ác, mặt xấu sẽ nổi lên chi phối, kiểm chế mặt tốt, mặt thiện và lúc đó, họ trở thành người bị tha hóa, biến chất, có hại cho Đảng, cho dân, thậm chí trở thành tội phạm.

Vì thế, để mỗi cán bộ, đảng viên luôn giữ trọn phẩm chất tốt đẹp của mình, giác ngộ lý tưởng cách mạng, vững vàng về mọi mặt trong mọi điều kiện, môi trường xã hội khác nhau thì cùng với sự tự giác rèn luyện, phấn đấu, họ còn cần đến sự giúp đỡ, kiểm soát, quản lý từ phía Đảng. Xây dựng, chỉnh đốn Đảng không thể buông lỏng việc thắt chặt

công tác kiểm tra, quản lý cán bộ, đảng viên. Xây dựng, chỉnh đốn Đảng nếu không được đặt đúng vị trí, ngang tầm mà lại buông lỏng kiểm soát, quản lý thì rất dễ làm cho một bộ phận cán bộ, đảng viên bị thoái hóa, biến chất về đạo đức và lối sống, dẫn đến tha hóa về chính trị.

Trên bình diện phát triển cá nhân, xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo tư tưởng Hồ Chí Minh trở thành nhu cầu tự hoàn thiện, nhu cầu tự làm trong sạch nhân cách của mỗi cán bộ, đảng viên.

Trong điều kiện Đảng đã trở thành Đảng cầm quyền, việc xây dựng, chỉnh đốn Đảng lại được Hồ Chí Minh coi là công việc càng phải tiến hành thường xuyên hơn. Bởi lẽ, với một nhân quan đặc biệt nhạy bén về chính trị, Người đã nhìn thấy và nhận diện rõ tính hai mặt vốn có của quyền lực: một mặt, quyền lực có sức mạnh to lớn để cải tạo xã hội cũ, xây dựng xã hội mới nếu biết sử dụng đúng; mặt khác, quyền lực cũng có sức phá hoại

ghê gớm nếu người nắm quyền lực bị thoái hóa, biến chất, đi vào con đường ham muốn quyền lực, chạy theo quyền lực, tranh giành quyền lực; lợi dụng quyền lực để lạm quyền, lộng quyền, đặc quyền, đặc lợi, biến quyền lực của nhân dân thành đặc quyền của cá nhân. Vì vậy, Đảng phải đặc biệt quan tâm đến việc chỉnh đốn và đổi mới để hạn chế, ngăn chặn, đẩy lùi và tẩy trừ mọi tệ nạn do thoái hóa, biến chất gây ra, trong điều kiện Đảng lãnh đạo chính quyền nhà nước.

Nhận thức đúng sự tác động qua lại giữa môi trường xã hội và vai trò lãnh đạo của Đảng, đặc điểm phát triển tâm lý, nhân cách của cán bộ, đảng viên, Hồ Chí Minh đi đến một nhận định mang tính triết lý và thực tiễn sâu sắc, có giá trị phổ quát trong vấn đề xây dựng, đổi mới, chỉnh đốn Đảng: “Một dân tộc, một đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng

nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân”⁷. Nhận định đó thật sự là một chân lý. Nó phản ánh đúng thực tiễn và đã được kiểm nghiệm trên thực tiễn không chỉ ở Việt Nam mà còn ở nhiều nơi trên thế giới. Nó là lời cảnh tỉnh có ý nghĩa rất sâu xa đối với Đảng Cộng sản cầm quyền, đối với mỗi đảng viên cộng sản, nhất là đảng viên cộng sản có chức, có quyền, giữ các vị trí then chốt trong bộ máy nhà nước.

Nhìn một cách tổng quát, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh xây dựng, chỉnh đốn Đảng mang tính quy luật và là nhu cầu tồn tại, phát triển của bản thân Đảng, làm cho Đảng xứng đáng là một Đảng cách mạng chân chính lãnh đạo sự nghiệp cách mạng to lớn của giai cấp và dân tộc - một Đảng “vừa là đạo đức, vừa là văn minh”, một Đảng tiêu biểu cho trí tuệ, danh dự, lương tâm của dân tộc và thời đại. Chỉnh đốn và đổi mới Đảng là nhằm làm cho Đảng thực sự trong sạch, vững vàng về cả ba

⁷ *Hồ Chí Minh toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, 2011, tập 15, tr. 672.

mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức; làm cho đội ngũ cán bộ, đảng viên không ngừng nâng cao phẩm chất và năng lực trước những yêu cầu, đòi hỏi ngày càng cao, càng phức tạp của nhiệm vụ cách mạng. Đổi mới, chỉnh đốn Đảng sẽ làm cho toàn Đảng trở thành một khối thống nhất về nhận thức và tư tưởng, làm cơ sở cho sự thống nhất về hành động, đủ sức chèo lái con thuyền cách mạng Việt Nam vững vàng tiến về phía trước, vượt qua những khúc quanh đầy thử thách, khắc nghiệt, cập đến bến bờ hạnh phúc của nhân dân.

Chủ tịch Hồ Chí Minh là người sáng lập, đồng thời là người giáo dục và rèn luyện Đảng Cộng sản Việt Nam trong gần 40 năm. Từ nhu cầu giải phóng dân tộc theo con đường cách mạng vô sản, vận dụng sáng tạo và phát triển học thuyết Mác - Lênin, Hồ Chí Minh đã kết hợp chặt chẽ giữa nhận thức lý luận và hoạt động, tổng kết thực tiễn, xác lập nên một hệ thống các quan điểm, tư tưởng về Đảng Cộng sản và xây dựng Đảng Cộng sản trong điều kiện một nước thuộc địa, nửa phong

kiến, kinh tế nông nghiệp lạc hậu với các đặc điểm văn hóa truyền thống phương Đông. Những quan điểm, tư tưởng đó bao gồm các vấn đề có tính quy luật có liên quan đến sự hình thành, vị trí, vai trò, bản chất của Đảng Cộng sản và những vấn đề có tính nguyên tắc liên quan tới công tác xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam trong sạch, vững mạnh, nhất là trong điều kiện Đảng trở thành Đảng cầm quyền. Trong hệ thống các quan điểm đó, Hồ Chí Minh có những phát kiến đặc biệt sáng tạo, phản ánh mối quan hệ biện chứng giữa tính phổ biến và tính đặc thù của quy luật hình thành Đảng vô sản kiểu mới trong điều kiện từng nước; quan điểm về sự thống nhất biện chứng giữa bản chất giai cấp công nhân với tính dân tộc và tính nhân dân của Đảng; quan niệm về Đảng Cộng sản cầm quyền và các yếu tố bảo đảm vai trò cầm quyền của Đảng. Những quan điểm này thật sự là sáng tạo riêng của Hồ Chí Minh, góp phần cụ thể hóa và phát triển lý luận Mác - Lênin về Đảng Cộng sản.

Trong giai đoạn cách mạng hiện nay, trước yêu cầu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước gắn với phát triển kinh tế tri thức, xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, chủ động hội nhập quốc tế hướng tới thực hiện mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”, dân tộc ta đang đứng trước nhiều thời cơ, vận hội, nhưng cũng không ít khó khăn, thách thức. Vai trò lãnh đạo của Đảng càng phải được khẳng định, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng cần được nâng cao hơn bao giờ hết để ngang tầm với các yêu cầu, nhiệm vụ thực tiễn đặt ra. Trong bối cảnh mới, Đảng ta xác định rõ nhiệm vụ xây dựng kinh tế là trung tâm; xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt gắn chặt với xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, tạo nền tảng tinh thần cho sự phát triển xã hội; bảo đảm an ninh, quốc phòng là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên. Quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng ta đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng trên tất cả các

mặt: Tư tưởng - lý luận, chính trị, tổ chức và cán bộ, đạo đức, làm cho Đảng thật sự trong sạch, đạt đến chiều cao về đạo đức, trí tuệ, bản lĩnh chính trị, vững vàng trước mọi thử thách của lịch sử.

Chúng ta đã đạt được rất nhiều thành tựu trong công tác xây dựng Đảng cầm quyền, nhưng bất cập, yếu kém, hạn chế cũng không phải ít, nhất là sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, sự tha hóa nhân cách của một bộ phận cán bộ, đảng viên, trong đó có đảng viên có chức có quyền, giữ cương vị lãnh đạo chưa được ngăn chặn và đẩy lùi. Những hạn chế này đang làm giảm sút niềm tin của nhân dân đối với Đảng, hạn chế năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng. Được chiếu rọi bởi ánh sáng tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng ta quyết tâm xây dựng, chỉnh đốn về mọi mặt một cách thiết thực; xác định đổi mới và chỉnh đốn Đảng đáp ứng nhu cầu phát triển của giai cấp và dân tộc là quy luật tồn tại sống còn của Đảng, vận mệnh của dân tộc.

Vi lẽ đó, việc tiếp tục đẩy mạnh nghiên cứu, tuyên truyền, giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng và xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam cầm quyền trong sạch, vững mạnh phải được quán triệt đến từng tổ chức cơ sở đảng, từng cán bộ, đảng viên; phải trở thành một nội dung bắt buộc trong việc quán triệt, thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII, Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII về “đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

II. PHÁT TRIỂN QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG, CHỈNH ĐỐN ĐẢNG VÀ XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH TẠI ĐẠI HỘI XIII CỦA ĐẢNG

Đại hội lần thứ XIII của Đảng đặc biệt chú trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Trên cơ sở tổng kết, đánh giá toàn diện, sâu sắc công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong nhiệm kỳ Đại hội XII; những bài học kinh

nghiệm rút ra và căn cứ vào tình hình thực tiễn công tác xây dựng Đảng hiện nay, nhất là về công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, Đại hội XIII của Đảng đặc biệt chú trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và chỉ rõ: “Trong những năm tới, phải đặc biệt coi trọng và đẩy mạnh hơn nữa xây dựng, chỉnh đốn Đảng toàn diện về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ”.

Chủ đề của Đại hội XIII cũng là Tiêu đề của Báo cáo chính trị trình Đại hội gồm 05 thành tố, thì thành tố thứ nhất được xác định là “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh”. Nội dung phát triển quan điểm xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo tư tưởng Hồ Chí Minh tại Đại hội XIII của Đảng có tính sâu rộng hơn về nội dung tư tưởng chỉ đạo và phạm vi: Quy mô xây dựng, chỉnh đốn Đảng được mở rộng, không chỉ trong Đảng mà cả hệ thống chính trị; không chỉ đối với đảng viên và các cấp uỷ, tổ chức đảng mà còn mở rộng ra cả đối với cán bộ, công chức, viên chức, các cấp chính quyền, các

cơ quan, đơn vị trong toàn hệ thống chính trị, nhất là ở các cơ quan thực thi pháp luật, những đối tượng có chức, có quyền, những nơi có liên quan đến đặc quyền, đặc lợi, kể cả các cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Mục tiêu được xác định cao hơn, sát thực và phù hợp hơn với tình hình mới: Không chỉ ngăn chặn, đẩy lùi mà phải đẩy mạnh công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị. Kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân - nguồn gốc của tham nhũng, tiêu cực; ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm những cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, có biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”; kết hợp chặt chẽ, hài hòa giữa “xây” và “chống”.

Đại hội xác định 06 nhiệm vụ trọng tâm trong nhiệm kỳ, thì nhiệm vụ trọng tâm thứ nhất là về công tác xây dựng Đảng và chỉ rõ 6 nội dung cụ thể như sau:

Một là, tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã

hội chủ nghĩa và hệ thống chính trị toàn diện, trong sạch, vững mạnh.

Hai là, đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng.

Ba là, xây dựng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Bốn là, tiếp tục đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm”, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Năm là, xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

Sáu là, củng cố lòng tin, sự gắn bó của nhân dân với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa.

2.1. Để thực hiện nhiệm vụ trọng tâm về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, Đại hội đề ra 10 nhóm nhiệm vụ, giải pháp toàn diện, đồng bộ để thực hiện:

2.1.1. Tăng cường xây dựng Đảng về chính trị

(1) Đại hội tiếp tục nhấn mạnh phải kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và vận dụng, phát triển sáng tạo phù hợp với thực tiễn Việt Nam; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới và các nguyên tắc tổ chức của Đảng, đồng thời chỉ rõ định hướng là: “Vi mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

(2) Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền, bản lĩnh chính trị và tính chiến đấu của Đảng, nhất là cán bộ cấp chiến lược và người đứng đầu. Đồng thời, kiên quyết đấu tranh phòng, chống chủ nghĩa cơ hội, xét lại, giáo điều, bảo thủ, bè phái.

(3) Trong bối cảnh ngày nay, khi hoạch định đường lối, chủ trương phải bám sát thực tiễn, nâng cao năng lực dự báo, kịp thời ứng phó với các thách thức, diễn biến nhanh chóng của tình hình (thiên tai, dịch bệnh...; lúc thuận lợi phải tính đến khi khó khăn, lúc

hòa bình phải tính đến khi chiến tranh xảy ra và ngược lại). Đồng thời, phải đánh giá tác động của chủ trương, chính sách và cân đối, bố trí đủ nguồn lực để tổ chức thực hiện có hiệu quả chủ trương, nghị quyết đề ra.

2.1.2. Coi trọng xây dựng Đảng về tư tưởng

(1) Tăng cường giáo dục truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc và lịch sử cách mạng vẻ vang của Đảng, sự đoàn kết, thống nhất của toàn dân tộc; không ngừng nâng cao trình độ lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên. Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; chủ động phòng, chống “diễn biến hòa bình”, những thông tin xấu, độc trên Internet, mạng xã hội.

(2) Phải tăng cường quản lý, xây dựng đội ngũ cán bộ, phóng viên, biên tập viên các cơ quan báo chí có bản lĩnh chính trị vững vàng, trung thành với lợi ích quốc gia, dân tộc, có phẩm chất đạo đức trong sáng và tinh thông nghiệp vụ. Lãnh đạo, chỉ

đạo chặt chẽ thông tin, định hướng tuyên truyền, không để các cơ quan báo chí, phóng viên đăng tải thông tin chưa được xác minh, kiểm chứng, gây ảnh hưởng không tốt đến dư luận xã hội. Đồng thời, phát huy vai trò của báo chí, của văn học, nghệ thuật trên mặt trận tư tưởng.

(3) Trong nhiệm kỳ Đại hội XIII, chúng ta phải tập trung nghiên cứu, tổng kết thực tiễn 40 năm đổi mới nhằm bổ sung, phát triển lý luận của Đảng về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; từ đó, giải đáp được những vấn đề mới, khó mà thực tiễn đặt ra.

2.1.3. Tập trung xây dựng Đảng về đạo đức

(1) Kiên quyết, kiên trì thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII về xây dựng Đảng gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh bằng các giải pháp mạnh mẽ, đồng bộ, quyết liệt hơn; đẩy mạnh việc thực hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất

là người đứng đầu, chức vụ càng cao, càng phải gương mẫu.

(2) Sớm nghiên cứu, bổ sung, hoàn thiện các chuẩn mực đạo đức cách mạng cho phù hợp với điều kiện mới và truyền thống văn hoá tốt đẹp của dân tộc; nâng cao ý thức tự tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng suốt đời; thường xuyên học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và nêu cao danh dự, lòng tự trọng của người đảng viên.

(3) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương của Đảng, đề cao pháp luật của Nhà nước, gắn với tăng cường giám sát của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên.

2.1.4. Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện tổ chức bộ máy và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị

(1) Sớm sơ kết, tổng kết và nhân rộng những mô hình thí điểm có hiệu quả. Đẩy mạnh sắp xếp, nâng cao, hiệu quả hoạt

động các đơn vị sự nghiệp công lập và xã hội hoá các dịch vụ công ở những nơi có đủ điều kiện.

Đẩy mạnh sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã, các cơ quan, đơn vị ở Trung ương và nghiên cứu triển khai ở cấp tỉnh phù hợp với quy hoạch tổng thể, cân đối, hài hòa trên cả nước.

(2) Đẩy mạnh tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm. Làm tốt công tác tư tưởng; giải quyết kịp thời chế độ, chính sách đối với các trường hợp bị ảnh hưởng, tác động trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ.

2.1.5. Củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ đảng viên

(1) Nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực lãnh đạo, tính chiến đấu và kỹ năng, nghiệp vụ công tác đảng cho đội ngũ cấp uỷ viên cơ sở, nhất là Bí thư cấp uỷ. Tập trung lãnh đạo,

chỉ đạo việc xây dựng và thực hiện nghiêm quy chế làm việc của cấp uỷ cơ sở.

(2) Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ cho phù hợp với tình hình mới theo hướng đơn giản về hình thức nhưng phong phú, sâu sắc, thiết thực về nội dung; bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu và tính thiết thực, hiệu quả.

(3) Tập trung nâng cao chất lượng công tác phát triển đảng viên, nhất là trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước, ở miền núi, biên giới, hải đảo theo phương châm “Ở đâu có dân thì ở đó phải có đảng viên”.

Tăng cường quản lý, giáo dục, rèn luyện, bồi dưỡng lý tưởng cách mạng cho đội ngũ đảng viên; thường xuyên rà soát, sàng lọc, kiên quyết đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng.

2.1.6. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược và người đứng đầu

(1) Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược và người đứng đầu

đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, bảo đảm sự chuyển tiếp liên tục, vững vàng giữa các thế hệ cán bộ.

(2) Để xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, cần phải đổi mới công tác đánh giá cán bộ; coi trọng cả đức và tài, trong đó đức là gốc; vừa đào tạo, bồi dưỡng trong trường lớp vừa rèn luyện, thử thách trong thực tiễn, nhất là ở những địa bàn, lĩnh vực có nhiều khó khăn; kết hợp hài hòa giữa số lượng, chất lượng và cơ cấu; giữa tính phổ biến và tính đặc thù.

(3) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương đồng thời tạo môi trường, điều kiện để khuyến khích đổi mới, sáng tạo; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát chặt chẽ quyền lực và chống chạy chức, chạy quyền. Đổi mới mạnh mẽ cơ chế phát hiện, lựa chọn, thu hút, trọng dụng nhân tài; hoàn thiện việc xây dựng cơ chế khuyến khích, bảo vệ những cán bộ dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu

trách nhiệm, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, quyết liệt trong hành động vì lợi ích chung.

(4) Tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ, trong đó chú trọng vấn đề chính trị hiện nay. Kiên quyết đấu tranh, xử lý nghiêm những cán bộ lợi dụng các phương tiện thông tin để tuyên truyền xuyên tạc, kích động, gây rối và làm mất đoàn kết nội bộ.

(5) Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng Đảng “đoàn kết, trung thành, trung thực, trong sáng, gương mẫu, tinh thông, chuyên nghiệp”, nhất là cán bộ tham mưu cấp chiến lược, nhất là người đứng đầu.

2.1.7. Đổi mới mạnh mẽ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng

(1) Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện quy định, quy chế, quy trình nhằm siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng.

(2) Trong thời gian tới cần tập trung kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, người đứng đầu ở những lĩnh vực, địa bàn, vị trí dễ xảy ra tiêu cực; xử lý kịp thời, nghiêm minh các tổ chức và cá nhân vi phạm. Kết hợp kiểm tra, giám sát thường xuyên với kiểm tra, giám sát theo chuyên đề; kiểm tra đột xuất với kiểm tra có dấu hiệu vi phạm.

(3) Chủ động nắm chắc tình hình hoạt động của cấp uỷ, tổ chức đảng, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cấp để ngăn chặn từ sớm, từ xa, giải quyết kịp thời, không để những vi phạm nhỏ tích tụ thành sai phạm lớn.

2.1.8. Thắt chặt hơn nữa mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng

(1) Phải xây dựng đội ngũ cán bộ thật sự “trọng dân, gần dân, tin dân, hiểu dân, học dân, dựa vào dân và có trách nhiệm với dân”. Tiếp tục cụ thể hoá và thực hiện tốt phương châm: Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm

tra, dân giám sát, dân thụ hưởng. Tổ chức tốt việc tiếp dân của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền theo định kỳ đã được quy định.

(2) Thực hiện nghiêm, có hiệu quả việc tiếp dân, đối thoại với nhân dân, giải quyết những kiến nghị chính đáng của nhân dân và xử lý kịp thời, dứt điểm các vụ khiếu kiện đông người, vượt cấp, kéo dài, không để hình thành các điểm nóng. Chú trọng công tác dân vận đối với đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào tôn giáo, người Việt Nam ở nước ngoài.

(3) Nghiên cứu, ban hành cơ chế để nhân dân tham gia xây dựng đội ngũ cán bộ; phát huy vai trò của nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

2.1.9. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí

(1) Tiếp tục đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực với quyết tâm chính trị cao hơn, hành động mạnh mẽ, quyết liệt, hiệu quả hơn theo phương châm kết hợp chặt

chế giữa chủ động phòng ngừa với phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh, không có vùng cấm, không có ngoại lệ.

(2) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, nhất là công tác giám sát. Đẩy mạnh điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; nâng cao hiệu quả thu hồi tài sản tham nhũng. Kiểm soát có hiệu quả tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn.

Hoàn thiện cơ chế, kịp thời xử lý, thay thế cán bộ lãnh đạo, quản lý khi có biểu hiện tham nhũng, lãng phí; xử lý nghiêm những cán bộ những nhiều, gây phiền hà người dân, doanh nghiệp.

(3) Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và thực hiện đồng bộ các biện pháp chính trị, tư tưởng, tổ chức, hành chính, kinh tế, hình sự trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Quy định rõ trách nhiệm của người đứng đầu trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí; bảo vệ người tích cực đấu tranh chống tham

những, lãng phí và xử lý nghiêm những người lợi dụng chống tham nhũng để vu khống, gây chia rẽ, làm mất đoàn kết nội bộ.

(4) Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, nâng cao nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan chuyên trách phòng, chống tham nhũng.

Từng bước mở rộng hoạt động phòng, chống tham nhũng, lãng phí ngoài khu vực nhà nước; phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, của báo chí và nhân dân để không dám tham nhũng, lãng phí.

2.1.10. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng

(1) Trước hết, phải nâng cao năng lực dự báo, tầm nhìn chiến lược trong hoạch định đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng; khắc phục tình trạng ban hành nghị quyết thiếu tính khả thi. Đồng thời, nâng cao năng lực thể chế hóa, cụ thể hoá đường lối, chủ trương của Đảng và lãnh đạo, chỉ đạo, tổ

chức thực hiện có hiệu quả. Tiếp tục cụ thể hóa mối quan hệ “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ”.

(2) Đổi mới công tác tuyên truyền, vận động theo hướng nâng cao tính giáo dục, thuyết phục, tính chiến đấu, tạo sự thống nhất trong Đảng và sự đồng thuận trong nhân dân. Phát huy vai trò Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong tuyên truyền, vận động, tập hợp sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng.

(3) Tiếp tục đổi mới tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ trong các cơ quan Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp, bảo đảm sự lãnh đạo thống nhất của Đảng và phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của các tổ chức.

Tiếp tục cụ thể hóa nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; khắc phục bao biện, làm thay, hoặc buông lỏng vai trò lãnh đạo của Đảng.

(4) Tăng cường kiểm tra, giám sát việc quán triệt, triển khai và tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, coi trọng tự kiểm tra của các cấp ủy, tổ chức đảng và kiểm tra, giám sát chuyên đề của các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy cấp trên, bảo đảm các chủ trương, nghị quyết của Đảng sớm đi vào cuộc sống.

(5) Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là người đứng đầu các cấp. Đổi mới mạnh mẽ phương pháp công tác, lề lối làm việc của các cơ quan lãnh đạo của Đảng từ Trung ương tới cơ sở.

2.2. Nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp đột phá về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị theo Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng

2.2.1. Xác định ba nhiệm vụ trọng tâm là:

(1) Đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi có hiệu quả tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị,

đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

(2) Đổi mới mạnh mẽ và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cán bộ; tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược và người đứng đầu đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

(3) Tiếp tục đổi mới, kiện toàn và từng bước hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động gắn với nâng cao chất lượng và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

2.2.2. Xác định ba giải pháp đột phá là:

(1) Tiếp tục hoàn thiện thể chế về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, nhất là công tác tổ chức, cán bộ.

(2) Phát huy dân chủ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương đi đôi với tạo môi trường đổi mới sáng tạo trong công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ.

(3) Kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, quan liêu; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đi đôi với tăng cường kiểm tra, giám sát và kiểm soát chặt chẽ quyền lực.

Phần thứ hai

THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG, CHỈNH ĐỐN ĐẢNG, GÓP PHẦN XÂY DỰNG ĐẢNG BỘ TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH VỀ CHÍNH TRỊ, TƯ TƯỞNG, TỔ CHỨC VÀ ĐẠO ĐỨC

I. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC XÂY DỰNG, CHỈNH ĐỐN ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ CỦA THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

1.1. Ưu điểm

Những năm qua, Đảng bộ thành phố luôn hết sức chú trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ thành phố được nâng cao, góp phần củng cố niềm

tin trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, phát huy truyền thống đoàn kết, khát vọng phát triển, năng động, sáng tạo, tự lực, tự cường của người Đà Nẵng, đóng góp tích cực vào những thành tựu to lớn của thành phố để từng bước khẳng định vai trò Đà Nẵng là đô thị lớn, đầu tàu, động lực phát triển, trung tâm kinh tế - xã hội của miền Trung - Tây Nguyên và cả nước. Chính làm tốt công tác xây dựng Đảng là cơ sở quyết định cho việc cơ cấu kinh tế của thành phố chuyển dịch tích cực theo mục tiêu phát triển trở thành trung tâm dịch vụ lớn của miền Trung và tỷ lệ đô thị hóa cao, các lợi thế so sánh được khai thác tốt; khu vực dịch vụ có tốc độ tăng trưởng cao, là động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của Đà Nẵng; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng lên; diện mạo đô thị và uy tín của thành phố được khẳng định; dẫn định hình và xác lập vai trò, vị thế của Đà Nẵng đối với khu vực miền Trung và cả nước, nhất là trên các lĩnh vực: du lịch, thương mại, đầu tư, tài chính ngân hàng, thông tin truyền

thông, công nghiệp công nghệ thông tin, kinh tế biển, giáo dục và đào tạo, y tế..., cũng như các thành tựu về đồng bộ kết cấu hạ tầng, an sinh xã hội, môi trường, an ninh trật tự, chất lượng cuộc sống.

Lấy tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng là một nhiệm vụ tất yếu, thường xuyên để Đảng hoàn thành vai trò chiến sĩ tiên phong trước giai cấp, dân tộc và nhân dân, là nhiệm vụ vừa cấp bách, vừa lâu dài; thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng về công tác xây dựng Đảng trong tình hình mới, Đại hội lần thứ XXII Đảng bộ thành phố đã xác định: “Tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ thành phố; phát huy truyền thống đoàn kết, khát vọng phát triển, năng động, sáng tạo, tự lực, tự cường của người Đà Nẵng” là một trong những quan điểm để quán triệt, thực hiện xuyên suốt trong sự nghiệp xây dựng và phát triển thành phố giai đoạn 2020-2025 và những năm tiếp theo.

Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị được các cấp ủy đảng, địa phương, cơ quan, đơn vị trên toàn thành phố quan tâm chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, bám sát kế hoạch, chương trình công tác trọng tâm, được thực hiện theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII). Nhận thức và ý thức hành động của đại đa số cán bộ, đảng viên về vai trò, trách nhiệm của cá nhân trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ đã có nhiều chuyển biến tích cực. Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã đi vào nền nếp trong sinh hoạt của nhiều tổ chức đảng, địa phương, cơ quan, đơn vị. Việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình, đánh giá chất lượng tổ chức đảng, đảng viên hàng năm được các cấp ủy đảng, địa phương, đơn vị thực hiện nghiêm túc. Hệ thống chính trị ngày càng hướng về cơ sở, sâu sát với quần chúng, bước đầu

tin gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả hơn. Chính những điều đó đã góp phần đem lại hiệu quả trong công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, tổ chức, đạo đức, tạo sự đồng thuận để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, ổn định quốc phòng, an ninh, tạo sự ổn định và phát triển của thành phố trong thời gian qua.

1.2. Hạn chế

Một thực tế là, nhiệm kỳ 2015-2020, có thời điểm một số cán bộ lãnh đạo các cấp của thành phố xa rời tính Đảng, tính quần chúng trong công tác lãnh đạo, quản lý điều hành, coi nhẹ nguyên tắc tập trung dân chủ, thực hiện không nghiêm tự phê bình và phê bình, bắt đầu hình thành hiện tượng cá nhân lũng đoạn tập thể, bên ngoài chi phối cơ quan Nhà nước, trong lúc lợi ích của đại đa số quần chúng nhân dân có nơi bị đẩy xuống hàng thứ yếu. Không những vậy, hiện tượng chủ quan, say sưa với thành tích ban đầu đã bắt đầu xuất hiện, trở thành lực cản của việc tiếp thu đổi

mới, sáng tạo trong Đảng⁸. Việc thực hiện các nghị quyết Trung ương về phòng, chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” và phản bác các quan điểm sai trái, nhất là đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái trên internet, mạng xã hội còn chậm và chưa theo kịp với xu thế phát triển. Công tác cải cách hành chính trong Đảng chưa đồng bộ; các văn bản, quy định về công tác cán bộ giữa Đảng và chính quyền đôi lúc chồng chéo, chưa có sự thống nhất. Công tác cán bộ còn một số vấn đề bất cập, nhất là trong đánh giá, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ. Công tác xây dựng tổ chức đảng, phát triển tổ chức đảng và đảng viên ở địa bàn dân cư, trong doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước gặp khó khăn; tỷ lệ đảng viên bỏ sinh hoạt đảng ở các khu dân cư gần đây có xu hướng tăng. Một bộ phận cán bộ, đảng viên,

⁸ Dẫn theo Báo cáo số 397-BC/TU ngày 13/8/2019 của Ban Thường vụ Thành ủy Đà Nẵng, về tổng kết công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng nhiệm kỳ 2015-2020.

trong đó có cả cán bộ lãnh đạo, quản lý nhận thức chưa đầy đủ ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

Chất lượng và việc thực hiện chế độ sinh hoạt chi bộ ở một số loại hình vẫn còn hạn chế, nặng về công tác chuyên môn. Nội dung sinh hoạt của nhiều chi bộ còn dàn trải, đơn điệu, chưa chú trọng đánh giá vai trò, trách nhiệm của chi ủy trong lãnh đạo chi bộ và tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên; chưa chú trọng lãnh đạo công tác tư tưởng và nắm bắt kịp thời diễn biến tư tưởng của đảng viên và quần chúng; chưa tập trung lựa chọn những vấn đề bức xúc, cấp thiết để thảo luận tìm hướng giải quyết; chưa quan tâm đầy đủ đến công tác lãnh đạo các chi hội đoàn thể. Chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát chưa cao; kiểm tra, giám sát đối với cấp ủy viên, người đứng đầu tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể còn ít. Hoạt động của cấp ủy và chính quyền cùng cấp có lúc, có nơi chưa thật đồng bộ; một số chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của

Đảng vẫn chậm đi vào thực tiễn và triển khai chưa thực sự hiệu quả.

1.3. Những vấn đề đặt ra cần giải quyết

Thực trạng trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị của thành phố Đà Nẵng trong những năm qua đặt ra những vấn đề cần tập trung nghiên cứu giải quyết trong năm 2022 và những năm tiếp theo như sau:

1- Chú trọng hơn nữa công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị theo tinh thần Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; phù hợp với các văn bản của Trung ương Đảng và Thành uỷ về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, công tác tổ chức, cán bộ. Trong đó:

- Có các giải pháp thiết thực, cụ thể để giải quyết tình trạng phai nhạt lý tưởng cách mạng, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong một bộ phận cán bộ, đảng viên; nhất là *những biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân, sa sút ý chí chiến đấu, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh, quan điểm lệch lạc; sống ích kỷ, thực dụng, cơ hội, hám danh, hám lợi; trình độ, năng lực, uy tín một bộ phận cán bộ chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ*. Đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng công tác giáo dục đảng viên về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống. Chủ động nắm bắt thông tin dư luận, theo dõi sát tình hình ở cơ sở, nắm chắc diễn biến tư tưởng của cán bộ, đảng viên và người lao động, định hướng và phản ánh kịp thời với cấp có thẩm quyền để giải quyết những vấn đề bức xúc, nảy sinh. Đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch theo định hướng Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội lần thứ XXII Đảng bộ thành phố.

- Đặc biệt chú ý đến đổi mới phương thức lãnh đạo, phong cách, lề lối làm việc phù hợp trong điều kiện, bối cảnh tình hình mới và yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị của thành phố. Giữ vững các nguyên tắc cơ bản của Điều lệ Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy vai trò, trách nhiệm, bản lĩnh, nêu gương của người đứng đầu, để tạo động lực, khí thế công tác mới trong từng địa phương, cơ quan, đơn vị. Trong lãnh đạo, quản lý, điều hành phải bám sát, cụ thể hóa các mục tiêu, giải pháp đã đề ra, hành động quyết liệt, sáng tạo, hiệu quả và vận dụng đúng các quy định pháp luật. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện nghị quyết, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý những thiếu sót, vi phạm ngay từ đầu.

- Phát huy dân chủ, thường xuyên xây dựng và củng cố sự đoàn kết, thống nhất trong cấp ủy, đồng thuận trong xã hội, trong cơ quan, đơn vị. Người đứng đầu cấp uỷ, lãnh đạo cơ quan, từng cán bộ đảng viên phải

biết lắng nghe ý kiến của nhân dân, các tổ chức chính trị - xã hội và cộng đồng doanh nghiệp; kịp thời có các giải pháp khắc phục ngay các hạn chế và giải quyết hiệu quả các vướng mắc phát sinh từ thực tiễn. Triển khai thực chất, có hiệu quả việc giám sát, đánh giá kết quả việc thực hiện các nội dung đã cam kết của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong trong sinh hoạt chi bộ định kỳ hàng tháng.

2- Củng cố, tăng cường hơn nữa mối quan hệ gắn bó máu thịt giữa Đảng với Nhân dân. *Yêu cầu nhiệm vụ mới đòi hỏi phải xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh; đội ngũ cán bộ, đảng viên gần dân, tin dân, trọng dân, hiểu dân, học dân, có trách nhiệm đối với Nhân dân. Tăng cường hơn nữa mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, củng cố và không ngừng nâng cao niềm tin của Nhân dân đối với Đảng.* Phát huy vai trò giám sát của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội, báo chí và nhân dân đối với cán bộ, đảng

viên, nhất là đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

3- Các tổ chức đảng tiếp tục tổ chức quán triệt nghiêm túc, xây dựng kế hoạch hàng năm để triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 04-CT/TU ngày 08/01/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường công tác quản lý đảng viên và nâng cao chất lượng đảng viên trong tình hình mới gắn với rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không đủ tiêu chuẩn, không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng. Các cấp ủy, tổ chức đảng xây dựng kế hoạch thực hiện có hiệu quả việc khắc phục những tồn tại, hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra qua kiểm điểm tự phê bình và phê bình, trong đăng ký học tập và làm theo Bác năm 2021.

4- Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị, tiếp tục rà soát, kiện toàn tổ chức

bộ máy của các cơ quan trong hệ thống chính trị theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW và các nghị quyết, kế hoạch, chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, phù hợp với việc thực hiện Nghị quyết số 119/2020/QH14 của Quốc hội (khóa XIV) thí điểm mô hình chính quyền đô thị.

5- Cần chú trọng việc tổ chức thực hiện nghị quyết của Đảng; tiếp tục cụ thể hóa phương thức lãnh đạo của Đảng trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; các chương trình hành động, quy định, nghị quyết của Bộ Chính trị, Ban Bí thư cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII của Trung ương và Nghị quyết Đại hội lần thứ XXII Đảng bộ thành phố ở tất cả các cấp bằng những quy chế, quy định, quy trình cụ thể và công khai để cán bộ, đảng viên và Nhân dân biết, giám sát việc thực hiện.

6- Đẩy mạnh việc phân cấp, phân quyền gắn với kiểm tra, giám sát, kiểm soát chặt chẽ

quyền lực, chống tha hóa quyền lực; giải quyết tốt mối quan hệ giữa việc phát huy quyền chủ động, sáng tạo, đề cao trách nhiệm của các địa phương gắn với việc bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý thống nhất của Trung ương. Tiếp tục đổi mới, kiện toàn các tổ chức trong hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, gần dân, sát dân, tôn trọng quyền làm chủ của Nhân dân. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; lãnh đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; khắc phục tình trạng bao biện, làm thay hoặc buông lỏng vai trò lãnh đạo của Đảng.

II. NỘI DUNG HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG, CHỈNH ĐỐN ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ, GÓP PHẦN XÂY DỰNG ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH VỀ CHÍNH TRỊ, TƯ TƯỞNG, TỔ CHỨC VÀ ĐẠO ĐỨC

2.1. Nội dung học tập Bác

Học tập trong việc quán triệt:

1- Mỗi tổ chức đảng, cấp uỷ, cán bộ, đảng viên quán triệt sâu sắc vị trí, vai trò của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, trong nhận thức và hành động của tổ chức Đảng phải luôn xác định “trước hết phải xây dựng, chỉnh đốn Đảng”.

2- Đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện cơ hội chính trị, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

3- Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; chủ động phòng ngừa, tích cực đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, phản động và các phần tử cơ hội, bất mãn chính trị; thực hiện tốt, kịp thời công tác dự báo, định hướng thông tin, dư luận xã hội, nhất là những vấn đề nhạy cảm, nổi cộm, bức xúc, để xây dựng chính sách phù hợp.

4- Coi trọng hơn nữa việc bồi dưỡng lý luận, cập nhật kiến thức cho cán bộ, đảng

viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý; đổi mới học tập, quán triệt nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước phù hợp với phòng, chống dịch COVID-19 và xây dựng xã hội số.

Học tập việc thực hiện tốt ba quan điểm:

1- Quán triệt sâu sắc việc xây dựng các tổ chức cơ sở đảng có năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu cao, thực sự thể hiện vai trò nòng cốt, bản lĩnh trong lãnh đạo là nhiệm vụ ưu tiên hàng đầu trong tình hình mới.

2- Tăng cường kiểm tra, giám sát các lĩnh vực dễ xảy ra sai phạm, tiêu cực, có vấn đề nổi cộm, bức xúc được dư luận quan tâm và các nhiệm vụ trong Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2022.

3- Người đứng đầu từng cấp uỷ tăng cường đối thoại, tiếp dân, lắng nghe và giải quyết kịp thời các kiến nghị trong nhân dân; nâng cao chất lượng công tác giám sát và phản biện xã hội, nhất là trong điều kiện triển khai mô hình chính quyền đô thị, để tạo sự

đồng thuận cao nhất để chung tay xây dựng địa phương, cơ quan, đơn vị.

2.2. Nội dung làm theo Bác

Về chính trị, tư tưởng, đạo đức: Mỗi cán bộ, đảng viên phải luôn trung thành với lý tưởng cách mạng, đặt lợi ích của Tổ quốc, của Nhân dân và thành phố lên trên hết, trước hết. Phát huy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng phát triển, không ngại khó khăn, gian khổ, luôn tiên phong, gương mẫu trong công việc và cuộc sống. Thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện và giữ gìn tư cách, phẩm chất của người cán bộ, đảng viên. Có những việc làm cụ thể, thiết thực trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị, gắn với đề cao chức trách, đạo đức công vụ, giải quyết hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá được đề ra trong Nghị quyết Đại hội lần thứ XXII Đảng bộ thành phố và các vấn đề bức xúc trong thực tiễn của cơ quan, đơn vị. Đấu tranh với mọi biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân, bệnh quan liêu, cơ hội, cục bộ, bè phái,

lợi ích nhóm, mất đoàn kết nội bộ và các hiện tượng tiêu cực, tham nhũng, lãng phí. Thực hiện tốt việc tự phê bình và phê bình trên tinh thần thương yêu lẫn nhau.

Về tổ chức: Kiện toàn tổ chức, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức đảng và nâng cao chất lượng đảng viên. Thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc trong sinh hoạt Đảng; nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ. Nâng cao chất lượng, vai trò tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài nhà nước. Công tác kết nạp đảng viên mới cần chú trọng nâng cao về chất lượng, tập trung xây dựng tổ chức đảng, đoàn thể trong doanh nghiệp. Thực hiện các giải pháp khắc phục tình trạng đảng viên bỏ sinh hoạt đảng ở các khu dân cư; tập trung sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của Đảng và hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức; tiến hành tổ chức sắp xếp các cơ quan và đội ngũ cán bộ thuộc hệ thống chính trị trong thực hiện thí điểm mô hình chính quyền đô thị.

2.3. Nội dung noi gương Bác

Mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp uỷ, cán bộ lãnh đạo, quản lý tự nêu gương sáng, thể hiện rõ vai trò tiên phong, gương mẫu trong công tác, trong tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống, tác phong, lễ lối công tác. Người có chức vụ càng cao thì càng phải gương mẫu, “trên trước, dưới sau”, “trong trước, ngoài sau”. Không ngừng học tập, nâng cao ý thức tu dưỡng “nói đi đôi với làm”, rèn luyện suốt đời, thường xuyên tự phê bình và phê bình, “tự soi”, “tự sửa”, cái gì tốt thì phát huy, cái gì khiếm khuyết thì tự điều chỉnh, cái gì xấu thì tự gột rửa, tự sửa mình. Có bản lĩnh chính trị vững vàng, quan điểm đúng đắn, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn thử thách, hết lòng vì sự phát triển chung của thành phố, cơ quan, đơn vị. Bản thân không quan liêu, tham nhũng, tiêu cực và kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, tiêu

cực. Mỗi cán bộ, đảng viên, người đứng đầu phải thật sự là tấm gương mẫu mực về ý chí tự lực, tự cường, khát vọng thành phố phát triển bền vững và phồn vinh. Người đứng đầu phải có khát vọng phát triển cơ quan, đơn vị, địa phương mình và phải có quyết tâm, hành động quyết liệt, sáng tạo để biến khát vọng thành hiện thực.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

Khắc ghi những lời dạy, giáo huấn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, phát huy tinh thần yêu quê hương, đất nước của con người xứ Quảng nhằm xứng đáng là vùng đất “trung dũng, kiên cường”, nỗ lực phấn đấu xây dựng Đảng, chính quyền và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, tiên phong trong đổi mới và phát triển để đưa thành phố Đà Nẵng trở thành đô thị khởi nghiệp, sáng tạo, là trung tâm kinh tế - xã hội lớn của cả nước, là hạt nhân của chuỗi đô thị và cực tăng trưởng vùng kinh tế trọng điểm miền Trung - Tây Nguyên; quốc phòng - an ninh và chủ quyền

biển, đảo được bảo đảm vững chắc; phấn đấu xây dựng thành phố Đà Nẵng giàu đẹp, an bình, văn minh, hiện đại. Trước hết, để thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị năm 2022; Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thành phố Đà Nẵng tiếp tục phát huy tinh thần yêu nước, chung sức, đồng lòng, quyết tâm đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Chủ tịch Hồ Chí Minh, góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức, đáp ứng tốt yêu cầu phát triển của thành phố trong giai đoạn mới.

3.1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên

Nâng cao hiệu quả học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII, XIII về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Nội dung cần làm rõ, sâu rộng hơn với việc quy mô xây dựng, chỉnh

đốn Đảng được mở rộng, không chỉ trong Đảng mà cả hệ thống chính trị; không chỉ đối với đảng viên và các cấp uỷ, tổ chức đảng mà còn mở rộng ra cả đối với cán bộ, công chức, viên chức, các cấp chính quyền, các cơ quan, đơn vị trong toàn hệ thống chính trị, nhất là ở các cơ quan thực thi pháp luật, những đối tượng có chức, có quyền, những nơi có liên quan đến đặc quyền, đặc lợi, kể cả các cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Mục tiêu không chỉ ngăn chặn, đẩy lùi mà phải đẩy mạnh công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị. Kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân - nguồn gốc của tham nhũng, tiêu cực; ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm những cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, có biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”; kết hợp chặt chẽ, hài hòa giữa “xây” và “chống”. Đẩy mạnh giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên theo tư tưởng, đạo đức, phong cách vĩ đại của Bác Hồ. Thường xuyên chăm

lo giáo dục về nhân sinh quan, tấm gương đạo đức, khí phách của người cán bộ cách mạng; tấm lòng kiên trung, bất khuất; sự khiêm tốn, giản dị, không để danh lợi cám dỗ, một lòng một dạ vì lý tưởng cách mạng, đem hết sức mình phục vụ nhân dân. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các tổ chức cơ sở đảng trong việc giáo dục, quản lý, rèn luyện, kiểm tra, giám sát đảng viên; tiếp tục đổi mới nội dung sinh hoạt của chi bộ. Nâng cao tinh thần tự giác tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên.

Giáo dục cho cán bộ, đảng viên và nhân dân sự kiên định, giữ vững và tăng cường bản chất giai cấp công nhân của Đảng, hệ tư tưởng của Đảng. Công tác giáo dục phải làm cho mục tiêu, lý tưởng của Đảng ăn sâu, bám chắc vào đời sống chính trị tinh thần của từng đảng viên và tổ chức cơ sở Đảng bộ. Trên cơ sở nắm vững bản chất cách mạng và khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mỗi cán bộ, đảng viên phải trung thành, vận dụng sáng tạo lý luận của Đảng

vào từng lĩnh vực của đời sống xã hội. Tăng cường đoàn kết thống nhất trong Đảng trên nền của sự giác ngộ chính trị cao và những nguyên tắc của công tác xây dựng Đảng, ra sức tổng kết thực tiễn, phát triển lý luận và đấu tranh chống lại những quan điểm sai trái, bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa; làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn của kẻ thù chống phá sự nghiệp cách mạng nước ta, phá hoại khối đoàn kết trong Đảng, trong toàn xã hội.

Ra sức học tập, rèn luyện đạo đức, lối sống cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên. Trước hết phải nâng cao kiến thức mọi mặt cho cán bộ, đảng viên, trong đó tập trung bồi dưỡng lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, năng lực tư duy, hoạt động thực tiễn và chuyên môn nghiệp vụ chuyên môn được giao, chống thái độ ích kỷ cá nhân, thiếu tinh thần hợp tác. Khắc phục triệt để tình trạng một bộ phận cán bộ, đảng viên giảm sút ý chí, phai nhạt lý tưởng, thoái

hóa, biến chất về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống..., là tiêu chuẩn để phân loại, đánh giá chất lượng tổ chức đảng và đảng viên.

3.2. Chấp hành nghiêm các nguyên tắc, chế độ sinh hoạt của Đảng; củng cố tổ chức cơ sở Đảng

Phải thường xuyên quán triệt, chấp hành nghiêm các nguyên tắc sinh hoạt Đảng (tập trung dân chủ; tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; tự phê bình và phê bình; kỷ luật nghiêm minh, tự giác; đoàn kết thống nhất trong Đảng) theo quy định của Điều lệ Đảng và tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XIII, để tiếp tục khơi dậy và phát huy tính tích cực, dân chủ, trách nhiệm của đảng viên. Kiên quyết chống quan điểm, tư tưởng phủ nhận, xuyên tạc, bóp méo nguyên tắc, chế độ xây dựng Đảng, làm cho Đảng suy yếu về tổ chức, dẫn đến biến chất Đảng.

Về hoàn thiện mô hình tổ chức Đảng và hệ thống chính trị theo tinh thần Nghị quyết kế Đại hội XIII của Đảng, Đại hội XXII Đảng

bộ thành phố, Nghị quyết số 119/2020/QH14 của Quốc hội (khóa XIV) về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị và một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng. Trong đó, đặc biệt nhấn mạnh tới việc cần tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức của hệ thống chính trị, khắc phục sự chồng chéo và những bất hợp lý trong tổ chức của Đảng và tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. Cần tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của Đảng và hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đồng bộ với đổi mới kinh tế.

3.3. Đẩy mạnh thực hành dân chủ trong Đảng, xây dựng văn hóa Đảng là nhân tố quan trọng để xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh

Để xây dựng Đảng, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, cũng như mọi công việc khác, “thực hành dân chủ rộng rãi” là phương thuốc để phát huy quyền làm chủ và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong đấu

tranh và loại trừ những kẻ thoái hóa, biến chất, quan liêu - những kẻ “miệng nói dân chủ nhưng làm việc theo lối quan chủ”. Muốn xứng đáng với vai trò tiên phong, Đảng phải chú trọng công tác xây dựng Đảng, thường xuyên tự đổi mới và chỉnh đốn; trong đó, mọi hoạt động đều phải tuân thủ Điều lệ Đảng, nguyên tắc tập trung dân chủ phải được thực thi và dân chủ phải được mở rộng.

Chỉ có thực hành dân chủ trong Đảng rộng rãi thì mới có thể tiến hành mở rộng dân chủ trong xã hội, xây dựng Đảng mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức, đạo đức. Đảng ta đặc biệt chú trọng xây dựng văn hóa Đảng, xem đây là nền tảng, là sức mạnh nội sinh bảo đảm cho việc thực hiện mục tiêu xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ. Nhận thức được tầm quan trọng của việc xây dựng văn hóa Đảng, Đảng ta đã nhiều lần đề cập, coi đây là nhân tố quan trọng, là hạt nhân để xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

3.4. Phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của mỗi cán bộ, đảng viên

Các cấp ủy, tổ chức đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên cần tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc các quy định của Trung ương, của thành phố về trách nhiệm nêu gương. Trên cơ sở đó, mỗi cấp ủy, tổ chức đảng các cấp cần quán triệt, cụ thể hóa, xây dựng thành các quy định cụ thể cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, tổ chức, lực lượng và mỗi cán bộ, đảng viên. Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Bác Hồ, mỗi cán bộ, đảng viên phải thực hiện nêu gương đối với bản thân mình, đối với người và đối với công việc; phải nêu gương thường xuyên từ việc nhỏ đến việc lớn, đặc biệt là phẩm chất cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư, nói đi đôi với làm.

Đối với mình, không tự cao tự đại, tự mãn, kiêu ngạo mà luôn học tập cầu tiến bộ, luôn tự kiểm điểm để phát triển điều hay, sửa đổi điều dở của bản thân, phải tự phê bình mình

như rửa mặt hàng ngày. Đối với người, phải giữ thái độ chân thành, khiêm tốn, đoàn kết, thật thà, không dối trá, lừa lọc, luôn khoan dung, độ lượng. Đối với việc, dù trong hoàn cảnh nào cũng phải giữ nguyên tắc “dĩ công vi thượng”, đặt lợi ích quốc gia dân tộc, của tập thể và của Nhân dân lên trên hết, trước hết. Người có chức vụ càng cao, cương vị càng lớn càng cần phải nêu gương về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, phong cách làm việc, học tập, sinh hoạt trước cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Phải thể hiện được tư tưởng vững vàng, quan điểm đúng đắn, phong cách lãnh đạo khoa học, dân chủ, sâu sát thực tiễn, hết lòng vì nước, vì dân.

3.5. Khởi dậy, phát huy ý chí, khát vọng, tinh thần năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn thách thức vì lợi ích chung

Mỗi cán bộ, đảng viên phải có những việc làm cụ thể, thiết thực trong thực hiện nhiệm

vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị, gắn với đề cao chức trách, đạo đức công vụ, giải quyết hiệu quả các khâu đột phá và các vấn đề trọng tâm, bức xúc trong thực tiễn; nhận thức sâu sắc và tự giác thực hiện bốn phạm, trách nhiệm của bản thân, gắn bó chặt chẽ, liên hệ mật thiết với dân, “trọng dân, gần dân, tin dân, hiểu dân, học dân, dựa vào dân và có trách nhiệm với dân”; có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, ý thức tổ chức kỷ luật và năng lực hoàn thành nhiệm vụ; có khát vọng vươn lên trong thực hiện nhiệm vụ chính trị. Đấu tranh có hiệu quả với những biểu hiện chủ nghĩa cá nhân, bệnh quan liêu, cơ hội, cục bộ, bè phái, lợi ích nhóm, mất đoàn kết nội bộ, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” và các hiện tượng tiêu cực, tham nhũng, lãng phí.

Học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Bác Hồ, mỗi cán bộ, đảng viên phải phát huy cao nhất tinh thần “dĩ công vi thượng”, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi

mới sáng tạo, dám đương đầu với mọi khó khăn thách thức vì lợi ích chung; luôn gần dân, lắng nghe, thấu hiểu nhân dân; phải luôn xuất phát từ thực tiễn, mọi vấn đề phải luôn xuất phát từ dân để suy ngẫm và hành động; luôn dựa vào dân để có thêm niềm tin và sức mạnh, nhìn vào mắt dân, lắng nghe dân để mỗi cán bộ, đảng viên có thể bổ sung những điều còn thiếu trong những bài học về công tác lãnh đạo, quản lý để ra những quyết sách vì nước, vì dân.

Xây dựng kế hoạch phát triển Đảng, làm tăng sinh lực của Đảng từ thế hệ trẻ, nhất là trong lực lượng vũ trang, trong thanh niên trí thức, phát triển số lượng đi liền với nâng cao chất lượng, nhất là về đạo đức. Đó là công việc quan trọng không được xem nhẹ trong xây dựng, chính đốn Đảng hiện nay, đảm bảo tính kế thừa thế hệ, tính liên tục từ truyền thống đến hiện đại.

3.6. Thắt chặt hơn nữa mối quan hệ mật thiết giữa cán bộ, đảng viên với Nhân dân

Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, hành động của các cấp uỷ đảng, hệ thống chính trị về công tác dân vận; có cơ chế phát huy vai trò của nhân dân tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh trong tình hình mới. Căn cứ vào điều kiện cụ thể của từng địa phương, cơ quan, đơn vị để tổ chức thực hiện có hiệu quả, thực chất việc nhân dân tham gia giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các tổ chức trong hệ thống chính trị; phẩm chất, năng lực của đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Lấy kết quả công việc, sự hài lòng và tín nhiệm của nhân dân làm tiêu chí quan trọng để đánh giá chất lượng tổ chức bộ máy và cán bộ, đảng viên. Kịp thời phê phán, kiểm điểm, xử lý nghiêm minh cán bộ, công chức, viên chức quan liêu, tham nhũng, tiêu cực, thờ ơ, vô cảm, thiếu trách nhiệm, hách dịch, cửa quyền. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở. Sâu sát cơ sở, tăng cường đối thoại, tiếp xúc với nhân dân, lắng nghe tâm tư, kịp thời giải quyết nguyện vọng hợp pháp, chính đáng

của Nhân dân. Xây dựng mối quan hệ gắn bó chặt chẽ hơn nữa giữa Đảng với dân, thực hiện có hiệu quả phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”, “trọng dân, gần dân, tin dân, hiểu dân, học dân, dựa vào dân và có trách nhiệm với dân”, “xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của Nhân dân”.

3.7. Tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ; công tác kiểm tra, giám sát đối với cán bộ, đảng viên

Xây dựng, triển khai thực hiện thường xuyên các kế hoạch công tác bảo vệ chính trị nội bộ, nắm chắc và có biện pháp bảo vệ chính trị nội bộ hiệu quả trong tình hình mới. Chú trọng công tác thẩm định tiêu chuẩn chính trị đối với cán bộ làm công tác trọng yếu, cơ mật của Đảng và quy hoạch, bố trí, sử dụng cán bộ, kết nạp đảng viên. Tập trung vào vấn đề chính trị hiện nay của cán bộ; thẩm định, thẩm tra kết luận về tiêu chuẩn chính trị thận trọng, khách quan, chặt chẽ, đúng quy định.

Không xem xét quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử đối với cán bộ khi chưa có kết luận về tiêu chuẩn chính trị. Chú trọng nắm bắt tình hình, dư luận trong nhân dân, diễn biến tư tưởng của cán bộ, đảng viên nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý để có chủ trương, giải pháp xử lý kịp thời, hiệu quả với những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống; chủ động phát hiện và giải quyết tốt nhất vấn đề chính trị hiện nay. Xây dựng và thực hiện nghiêm chương trình, kế hoạch thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống; coi trọng cả cảnh báo, phòng ngừa và xử lý vi phạm; phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực “lợi ích nhóm”, thói quan liêu, vô cảm.

3.8. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thi đua - khen thưởng; kiểm tra, giám sát việc đăng ký học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

Các cấp ủy, tổ chức đảng tập trung lãnh đạo, đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thi đua - khen thưởng, bảo đảm “bền bỉ, liên tục, rộng khắp”, thiết thực, hiệu quả; khen thưởng kịp thời, đúng người, đúng việc, phổ biến những kinh nghiệm hay, nhân rộng các mô hình mới, các điển hình tiên tiến của tập thể và cá nhân. Tổ chức tuyên truyền, vận động, phát động các tầng lớp Nhân dân tích cực học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với Đảng bộ về xây dựng, chỉnh đốn Đảng trên địa bàn thành phố bảo đảm sâu rộng, thường xuyên, gắn với các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước của các cấp, các ngành bảo đảm cụ thể, thiết thực, hiệu quả.

Đưa việc kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với Đảng bộ về xây dựng, chỉnh đốn Đảng vào chương trình kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch số 45-KH/TU ngày 28/01/2022 của Ban Thường vụ Thành uỷ về

việc thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương của các cấp ủy, tổ chức đảng. Chú trọng phát huy vai trò giám sát của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan báo chí và của Nhân dân đối với trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên trong việc thực hiện học tập và làm theo.

Định kỳ sơ, tổng kết, rút kinh nghiệm, đưa ra những bài học, kịp thời bổ sung những giải pháp mới cho phù hợp với yêu cầu phát triển của đất nước, thành phố và địa phương, cơ quan, đơn vị. Kết quả thực hiện Chuyên đề là một nội dung đánh giá, phân loại tổ chức Đảng, đảng viên, cơ quan, đơn vị và công chức, viên chức hàng năm.

IV. GỢI Ý CHI BỘ THẢO LUẬN, LIÊN HỆ

4.1. Đưa nội dung “Thành phố Đà Nẵng học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, góp phần xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và

đạo đức” trở thành nền nếp thường xuyên trong sinh hoạt chi bộ, với các nội dung sau:

1- Tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

2- Thực trạng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị ở nước ta hiện nay.

3- Sự vận dụng tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng ở địa phương, cơ quan, đơn vị, nhất là việc tổ chức thực hiện Chương trình số 01-CTr/TU ngày 09/12/2020 về thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XXII Đảng bộ thành phố và Chương trình số 08-CTr/TU ngày 23/4/2021 về Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XXII Đảng bộ thành phố, Kế hoạch số 45-KH/TU ngày 28/01/2022 của Ban Thường vụ Thành uỷ về việc thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương và Kế hoạch số 03-KH/TW ngày 01/12/2021 của Bộ Chính

trị thực hiện Kết luận số 21-KL/TW về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” và chương trình hành động thực hiện nghị quyết đại hội của chi bộ nơi sinh hoạt.

Trong đó, tập trung thảo luận, liên hệ làm theo xung quanh các nội dung:

- Đánh giá thực trạng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng của địa phương, cơ quan, đơn vị (công tác chính trị, tư tưởng, tổ chức, đạo đức, dân vận, kiểm tra, phương thức lãnh đạo; các giải pháp tăng cường các biện pháp nhằm nâng cao đạo đức cách mạng, năng lực chuyên môn của cán bộ).

- Đề cao trách nhiệm cá nhân đảng viên, nhất là trách nhiệm nêu gương của lãnh đạo chủ chốt, người đứng đầu từng cơ quan, địa phương, đơn vị trong học tập và làm theo lời dạy của Bác.

- Xây dựng và nhân rộng các mô hình, cách làm sáng tạo của tập thể, cá nhân trong học tập và làm theo.

- Thường xuyên tổ chức tự phê bình và phê bình việc thực hiện làm theo lời dạy của Bác của tập thể chi bộ, cá nhân đảng viên.

4- Tăng cường sử dụng các phương thức truyền thông mới trên các nền tảng truyền thông đa phương tiện; thông qua tọa đàm, hội thảo, giao lưu, văn hóa, văn nghệ, tuyên truyền miệng, hệ thống báo cáo viên và tuyên truyền viên, các buổi sinh hoạt chính trị, báo cáo thời sự... Tiếp tục duy trì nền nếp, nâng cao chất lượng hoạt động chào cờ, sinh hoạt dưới cờ gắn với học tập, làm theo lời dạy của Bác. Đẩy mạnh vận động sáng tác, quảng bá các tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí tuyên truyền về việc học tập, làm theo lời dạy của Bác.

4.2. Việc đăng ký học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, góp phần xây

dụng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức, lưu ý:

- Từng cán bộ, đảng viên nghiên cứu nội dung đăng ký cần bám sát các nội dung thực hiện như đã nêu trong chuyên đề này, gắn với vị trí, chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức cơ sở đảng, cán bộ, đảng viên, tạo ra sự đột phá, chuyển biến cần thiết trong thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao.

- Thời gian đăng ký và thực hiện chế độ báo cáo của từng cán bộ, đảng viên, chi bộ bám sát Kế hoạch số 37-KH/TU ngày 11/11/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

Phần thứ ba

**MỘT SỐ BÀI VIẾT, CHUYỆN KỂ VỀ
CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH TRONG CÔNG TÁC
XÂY DỰNG, CHỈNH ĐỐN ĐẢNG**

1.

CHIẾC ĐỒNG HỒ

(Học theo Bác về tinh thần đoàn kết)

Giữa mùa thu năm 1954, Bác đến thăm Hội nghị rút kinh nghiệm cải cách ruộng đất ở Hà Bắc. Tại hội nghị, được biết có lệnh của Trung ương rút bớt một số cán bộ đi học lớp tiếp quản thủ đô. Ai nấy cũng đều háo hức muốn đi, nhất là những người quê ở Hà Nội. Bao năm xa nhà, nhớ thủ đô, nay được dịp về công tác, ai ai cũng có nguyện vọng được đi

ng nghị cấp trên chiếu cố. Tư tưởng cán bộ dự hội nghị có nhiều phân tán. Ban lãnh đạo ít nhiều thấy khó xử. Lúc đó, Bác lên diễn đàn, giữa mùa thu nhưng trời vẫn còn nóng, mồ hôi ướt đầm hai bên vai áo nâu của Bác, Bác hiền từ nhìn khắp hội trường và nói chuyện về tình hình thời sự. Khi nói đến nhiệm vụ của toàn Đảng trong lúc này, Bác bỗng rút trong túi áo giơ ra một chiếc đồng hồ quả quýt và hỏi các đồng chí cán bộ trong hội trường từng câu hỏi về chức năng của từng bộ phận trong chiếc đồng hồ. Ai cũng đồng thanh trả lời đúng hết các câu hỏi của Bác. Đến câu hỏi:

- Trong cái đồng hồ, bộ phận nào là quan trọng?

Khi mọi người còn đang suy nghĩ thì Bác lại hỏi:

- Trong cái đồng hồ, bỏ một bộ phận đi có được không?

- Thưa không được ạ.

Nghe mọi người trả lời, Bác bèn giơ cao chiếc đồng hồ lên và kết luận:

- Các chú ạ, các bộ phận của một chiếc đồng hồ cũng ví như các cơ quan của một Nhà nước, như các nhiệm vụ của cách mạng. Đã là nhiệm vụ của cách mạng thì đều là quan trọng, đều cần phải làm. Các chú thử nghĩ xem: trong một chiếc đồng hồ mà anh kim đòi làm anh chữ số, anh máy lại đòi ra ngoài làm cái mặt đồng hồ... cứ tranh nhau chỗ đứng như thế thì còn là cái đồng hồ được không?

Chỉ trong ít phút ngắn ngủi, câu chuyện về chiếc đồng hồ của Bác đã khiến cho ai nấy đều thấm thía, tự đánh tan được những suy nghĩ riêng tư của mình. Cũng chiếc đồng hồ ấy, một dịp vào cuối năm 1954, Bác đến thăm một đơn vị pháo binh đóng ở Bạch Mai đang luyện tập để chuẩn bị cho cuộc duyệt binh đón mừng chiến thắng Điện Biên Phủ. Sau khi đi thăm nơi ăn, chốn ở của bộ đội, Bác đã dành một thời gian dài để nói chuyện với anh em. Bác lấy ở túi ra một chiếc đồng hồ quả quýt, âu yếm nhìn mọi người rồi chỉ vào từng chiếc kim, từng chữ số và hỏi anh em về tác dụng của từng bộ phận. Mọi người đều

trả lời đúng cả. Song chưa ai hiểu tại sao Bác lại nói như vậy? Bác vui vẻ nói tiếp: “Đã bao nhiêu năm nay, chiếc kim đồng hồ vẫn chạy để chỉ cho ta biết giờ giấc, chữ số trên mặt vẫn đứng yên một chỗ, bộ máy vẫn hoạt động đều đặn bên trong. Tất cả đều nhịp nhàng làm việc theo sự phân công ấy”, nếu hoán đổi vị trí từng bộ phận cho nhau thì có còn là chiếc đồng hồ nữa không!

Sau câu chuyện của Bác, anh chị em đều hiểu ý Bác dạy: Việc gì cách mạng phân công phải quyết tâm hoàn thành. Và Bác đã mượn hình ảnh chiếc đồng hồ quả quýt làm ví dụ để giáo dục, động viên những kỹ sư trẻ trường Đại học Nông Lâm Hà Nội vào dịp đến thăm trường ngày 24/5/1959, khi Bác đang khuyên sinh viên phải yên tâm cố gắng học tập, Bác cũng lấy trong túi ra một chiếc đồng hồ quả quýt và hỏi mọi người từng bộ phận của đồng hồ, từ cái kim giờ, kim phút, kim giây đến các bộ phận máy và bánh xe bên trong đồng hồ. Sau đó, Bác kết luận rằng mỗi một bộ phận có chức năng làm việc riêng, có thể người ngoài không thấy được

nhưng đều có nhiệm vụ làm cho đồng hồ chạy và chỉ đúng giờ. Ngoài xã hội cũng vậy sau khi học xong ra phục vụ các ngành nghề đều ngang nhau, không ai cao sang hơn ai, cho nên các cháu phải cố gắng yên tâm học tập, học tập cho thật giỏi để trở thành kỹ sư nông nghiệp giỏi phục vụ nền nông nghiệp nước nhà.

Đến ngày nay, câu chuyện về chiếc đồng hồ đã được Giáo sư - tiến sỹ Vũ Hoan, Chủ tịch Liên hiệp các Hội khoa học và kỹ thuật Hà Nội, người sinh viên trường Đại học Nông Lâm Hà Nội khi xưa, được vinh dự gặp Bác vào lần đó, kể lại và truyền động lực cho những kỹ sư của thế hệ ngày nay. Chiếc đồng hồ quả quýt còn là một hiện vật vô giá thể hiện tình cảm Quốc tế đối với Bác, đó là chiếc đồng hồ do Tổ chức Quốc tế “Cứu Tế đở” tặng, Bác luôn giữ nó trong mình, trong những năm tháng bị cầm tù gian khổ cho đến ngày Việt Nam giành được độc lập.

*(Kể chuyện Bác Hồ, Nxb. Giáo dục,
tập 4, tr. 47).*

2.

PHÊ BÌNH MÀ THÀNH CÂU CHUYỆN TÂM SỰ

*(Học theo Bác về tinh thần phê bình
và tự phê bình)*

Hằng ngày Bác dậy rất sớm. Nhà chật, gác lụp xụp, Bác vẫn tập thể dục, vươn vai, thở hít. Vận động xong thì Bác dọn dẹp trong nhà. Căn nhà tối tăm, bẽ bộn của một người nghèo như tôi (Hoàng Quang Bình) bỗng trở nên ngăn nắp, quang quẻ, dễ thở hơn, như mới có thêm ánh sáng.

Ban ngày tôi bận cắt tóc. Bác hay xuống bếp chế củi, thổi cơm. Anh Kiên nhặt rau. Người vợ cũ của tôi làm ăn vất vả, hóa ra khó tính mà cũng rất hài lòng. Vợ tôi buôn gạo. Kỳ nào có gạo về, Bác cũng ra vác hộ.

Một lần có gạo về, tôi đang bận học, không có người khuân vác. Vợ tôi bực tức gắt gỏng. Tôi giận quá, từ tên gác xuống, rút guốc đánh

máy cái. Vợ tôi chưa kịp bù lu bù loa thì Bác đã xuống rồi. Bác phê bình tôi:

- Sao anh lại làm như thế?

Rồi Bác rủ anh Kiên và tôi cùng ra vác gạo. Bác bảo:

- Vác gạo cũng quan trọng. Không vác gạo thì không có ăn ngay.

Được nghe Bác nói, vợ tôi chùng chùng hả lòng, không mè nheo dai dẳng như mọi khi. Buổi tối, Bác lại phê bình tôi một lần nữa, Bác phân tích tại sao người đàn bà nghèo khổ phải gắt gỏng, truy đến gốc nỗi khổ của những người bị bóc lột, Bác hỏi tôi đã là một đảng viên sao còn hành động như thế? Bác nói:

- Về việc đoàn thể thì rất có thể chỉ vì hành động sai lầm con con như thế mà lộ bí mật.

Bác nói rất thấm thía. Tuyệt nhiên Bác không gắt gỏng hay bực bội, nên tôi nghe ra ngay. Bác phê bình mà thành câu chuyện tâm sự, thấu vào tận ruột, tận gan.

Nhớ lại lúc đầu gặp gỡ, Bác không vô vập nhưng Bác đi sâu vào đời sống gia đình giúp đỡ mọi việc thực tế, quan tâm thực sự đến đời sống vật chất và tinh thần của chúng tôi, nên Bác cảm hóa được mọi người trong nhà, tạo được một nếp sống khác hẳn. Nhất là đối với cháu Hải, Bác săn sóc thật chu đáo, hơn cả tôi là bố nó. Nó ngủ nghẹ đầu thì Bác sắp gối, nhẹ nhàng đặt nó nằm thẳng lại. Đêm Bác dậy mấy lần để đắp lại chăn cho nó. Bác luôn luôn lo cho nó ấm, để phòng nó sưng phổi. Bác sờ bụng nó thấy ăn no mà giải rút buộc chặt thì lại nói ra. Nhiều lần Bác tắm cho nó, dặn nó phải ở sạch. Ngồi ăn cơm tuy chúng tôi là chủ nhà, Bác vẫn giục chúng tôi gấp thức ăn. Bao giờ Bác cũng gấp thức ăn cho cháu Hải trước.

*(Bác Hồ sống mãi với chúng ta, tập 1,
Nxb. Chính trị quốc gia, 2005)*

3.

CÁC CHÚ NÓI CÓ LÝ NHƯNG CHƯA HỢP LÝ

(Học theo Bác về giữ vững nguyên tắc tập thể là chủ, cá nhân phụ trách trong công việc)

Các đồng chí Bộ Chính trị đều tham gia ý kiến rồi gửi lại cho Bác. Bác xem và bảo đồng chí Vũ Kỳ lấy bản của đồng chí Trường Chinh làm bản gốc, vì bản này có nhiều ý kiến thiết thực, sau đó bổ sung các ý từ những bản của các đồng chí khác. Sửa xong, Bác cho đi đánh máy lại và ngày 30-1 mời đồng chí phụ trách tuyên huấn sang cùng Bác rà soát lại lần cuối. Đồng chí tuyên huấn đọc xong, cười gượng, nói:

- Thưa Bác, so với bản bên Tuyên huấn gửi sang, Bác sửa lại hầu hết ạ.

Bác cười độ lượng:

- Bác có sửa nhưng các ý chính trong bài Bác có sửa đâu.

Đồng chí phụ trách tuyên huấn thưa:

- Thưa Bác, cán bộ Đảng ta nói chung là tốt. Chỉ có một số ít thoái hóa biến chất. Bác đặt đầu đề như vậy thì mạnh quá, xin Bác đưa về “Nâng cao đạo đức cách mạng” lên trước, về “Quét sạch chủ nghĩa cá nhân” xuống sau ạ! Bác quay sang hỏi đồng chí Vũ Kỳ:

- Ý kiến chú thế nào?

Đồng chí Vũ Kỳ thưa với Bác là đồng ý với đề nghị của đồng chí tuyên huấn. Nghe xong Bác nói:

- Các chú có lý nhưng chưa hợp lý. Bác muốn hỏi điều này. Gia đình các chú tiết kiệm mua được một bộ bàn ghế và giường tủ mới. Vậy trước khi bê vào phòng, các chú có khênh đồ cũ ra quét sạch sẽ hay cứ để rác bẩn thối mà kê bàn ghế, giường tủ mới vào?

Ngừng một lát. Bác tiếp:

- Vì các chú là đa số. Bác đồng nhượng bộ, đổi lại đầu đề “Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân”, nhưng trong bài

dứt khoát giữ nguyên ý: “Quét sạch chủ nghĩa cá nhân, nâng cao đạo đức cách mạng”.

(Kể chuyện Bác Hồ, Nxb. Giáo dục, tập 4, tr. 19).

4.

HAI BÀN TAY

(Học theo Bác về tinh thần dám nghĩ dám làm)

Sài Gòn năm 1911. Năm ấy, Bác Hồ hai mươi một tuổi. Một hôm, anh Ba - tên của Bác Hồ bấy giờ - được một người bạn đưa đi xem đèn điện ở trước cửa tiệm cà phê của Pháp, xem chiếu bóng và máy nước. Những cái đó trước kia anh chưa hề thấy.

Hai người dắt nhau đi nhiều nơi trong thành phố, những cảnh tượng đầy rẫy bất công đập vào mắt họ. Đột nhiên anh Ba hỏi người bạn:

- Anh Lê, anh có yêu nước không?

Người bạn ngạc nhiên và đáp:

- Tất nhiên là có chứ.

Anh Ba hỏi tiếp:

Anh có thể giữ bí mật được không?

- Có!

- Tôi muốn đi ra nước ngoài, xem nước Pháp và các nước khác. Sau khi xem xét họ làm như thế nào, tôi sẽ trở về giúp đồng bào ta. Nhưng nếu đi một mình, thật ra cũng có điều mạo hiểm, ví như khi ốm đau. Anh có muốn đi với tôi không?

Nhưng bạn ơi, chúng ta lấy đâu ra tiền mà đi?

Đây, tiền đây! - Anh Ba vừa nói vừa giơ hai bàn tay - Chúng ta sẽ làm việc. Chúng ta sẽ làm bất cứ việc gì để sống và để đi. Anh cùng đi với tôi chứ?

Bị lôi cuốn vì lòng hăng hái của anh Ba, anh Lê đồng ý. Nhưng sau đó anh Lê không đủ can đảm để giữ lời hứa. Thế là chỉ có một mình anh Ba, rời cảng Nhà Rồng bước chân xuống tàu để đi sang các nước, trước hết là sang Pháp.

Với quyết tâm và lòng yêu nước sâu sắc, Bác đã làm nhiều nghề khác nhau như: phụ bếp, bồi bàn, quét tuyết... suốt từ 4 giờ sáng đến 9 giờ tối hằng ngày. Bác chỉ mong sao tìm ra con đường giải phóng cho dân tộc.

Ý chí, nghị lực của anh thanh niên Nguyễn Tất Thành thật lớn lao, niềm tin và lý tưởng của anh thật cao đẹp. Và lý tưởng, niềm tin ấy đã trở thành sự thực, bởi chính sự ra đi của anh đã mở ra bước ngoặt cho dân tộc và sau đó mang lại độc lập, tự do cho Tổ quốc và ấm no, hạnh phúc cho nhân dân.

*(Chuyện kể về Bác Hồ, Vũ Kỳ chủ biên,
Nxb. Giáo dục, 1982).*

5.

ĐỜI SỐNG CỦA DÂN QUAN TRỌNG HƠN

(Học theo Bác về tinh thần hướng về nhân dân)

Năm 1951, hai nhà quay phim chiến sỹ miền Nam Nguyễn Thế Đoàn, Lê Minh Hiền

được tham gia vào đoàn cán bộ miền Nam ra Việt Bắc.

Đoàn đã được Bác Hồ tiếp thân mật và tổ chức đón tiếp long trọng tại Văn phòng Chủ tịch nước. Riêng mấy anh em điện ảnh miền Nam còn được Bác mời đến trong một cuộc liên hoan lửa trại đầm ấm. Anh em đề nghị Bác cho phép “quay” một số cảnh làm việc, sinh hoạt của Bác, Bác đồng ý. Với chiếc máy quay phim “cổ lỗ sĩ” và một số mét phim ít ỏi, Lê Minh Hiền đã ghi được một số hình ảnh quý giá - cho đến ngày nay là vô giá về Bác Hồ.

Đồng chí Hiền và đồng chí Đoàn vẫn còn áy náy là Bác mặc quần áo giản dị quá, sợ mang về miền Nam chiếu lên, đồng bào có thể là quá xúc động hoặc là chê trách người quay phim. Đồng chí Đoàn bàn với đồng chí Hiền là đề nghị Bác mặc bộ ka ki đại cán, kiểu Tôn Trung Sơn, bộ độc nhất của Bác để quay “cho đẹp”.

Tưởng Bác đồng ý, nào ngờ Bác nói:

- Bác như thế đấy, có thể nào các chú cứ thế mà quay.

“Thua” keo này, lại bày keo khác. Lâu lâu hai anh em lại “xin” Bác mặc bộ đại cán “cho”. Thấy các nghệ sỹ năn nỉ mãi, Bác cũng đành mặc “cho” đôi ba lần, những khi cần thiết... Tổ làm phim còn quay được một số cảnh Bác đánh máy chữ, trồng rau xanh, đi công tác lội suối, cưỡi ngựa. Anh em còn định xin quay một số cảnh nữa về đời sống hằng ngày của Bác.

Bác nói:

- Thôi! Đời sống của Bác lúc này không quan trọng bằng đời sống của nhân dân.

*(117 Chuyện kể về tấm gương đạo đức
Hồ Chí Minh, Ban Tuyên giáo Trung ương,
Nxb. Chính trị quốc gia, 2007)*

6.

SỐNG TRONG TÌNH THƯƠNG CỦA BÁC

*(Học theo Bác trong công tác tư tưởng,
vận động quần chúng)*

Cuối năm 1945, lúc đó tôi (tức Anh hùng LLVTND Trần Thị Lý) còn là một thiếu nữ.

Tôi có một cô bạn người miền Bắc tên là Kim Phú đã được vinh dự dâng hoa mừng Bác trong ngày 2-9. Nghe bạn tôi kể về vinh dự được gặp Bác, tôi cứ mong ước có một ngày nào đó tôi cũng có cái may mắn lớn như Kim Phú. Lúc ấy, tôi đã ở trong hàng ngũ thiếu niên cứu quốc. Tổ quốc bị giặc Pháp xâm lăng. Chưa đến tuổi trưởng thành, tôi vẫn tham gia vào Ban Chấp hành phụ nữ kiêm phụ trách thiếu nhi xã. Năm 1952, hoạt động ở vùng sau lưng địch, tôi bị bắt. Trong cuộc thử thách đầu tiên trực tiếp với quân thù, tôi đã thắng. Sau Hiệp định Giơ-ne-vơ năm 1954, hòa bình lập lại nhưng quê hương của tôi vẫn còn vết chân của quân thù tàn bạo. Tôi lại bị bọn Mỹ và Ngô Đình Diệm bắt vì “tội” đòi cho Tổ quốc hòa bình, thống nhất. Quân thù xẻ da thịt tôi.

Môi tôi vẫn mím chặt. Quân thù đạp lên bụng, lên ngực tôi. Tôi vẫn không một lời ra khỏi miệng. Quân thù đem móc sắt xâu cổ tay tôi, rút treo tôi lên... Chúng dùng tất cả thủ đoạn tra tấn để hòng làm cho tôi chết. Nhưng

tôi không chết. Thoát khỏi ngục tù đen tối của chế độ thực dân miền Nam, được sự đùm bọc, che chở của đồng bào miền Nam, tôi lần về miền Bắc và đến giữa trái tim của Tổ quốc: Thủ đô Hà Nội. Tôi ra Bắc khi toàn thân đầy vết thương. Nhiều vết thương đã có dò. Người tôi chỉ còn da bọc xương, chỉ cân nặng 26 kg. Nằm trên chiếc giường nệm trắng ở bệnh viện Hữu nghị Việt - Xô, tôi luôn mê sảng, ngất lịm. Bác Hồ đã đến thăm tôi rất nhiều lần mà tôi đâu có biết. Lúc tỉnh, nghe các đồng chí bác sĩ, y sĩ nói lại Bác đến thăm, tôi bàng hoàng và tiếc mãi. Một hôm, đồng chí bác sĩ vào bảo tôi: “Bác Hồ”. Tôi nằm im và cứ nói mãi trong miệng “Bác Hồ, Bác Hồ”... và hỏi: “Bác ở đâu?”. Đến lúc mở mắt ra, tôi đã thấy Bác ngồi ở giường tôi. Không biết sức mạnh ở đâu mà lúc ấy tôi gượng dậy được, cố nắm lấy tay, lấy áo Bác. Tôi muốn thưa với Bác bao nhiêu điều của đồng bào, đồng chí miền Nam nhắn gửi ra nhưng cổ tôi tắc nghẹn. Tôi không nói được một lời nào.

Bác xoa tay tôi và bảo:

- Cháu nằm im cho khỏe, khỏe rồi Bác thường đến thăm. Cháu cứ ngắt, cứ khóc thì Bác không đến nữa.

Nghe được những ấy, tôi lại ngắt đi. Lần ấy đi cùng với Bác có các đồng chí Phạm Văn Đồng, Tố Hữu, Vũ Kỳ. Theo lời Bác dặn, mặc dầu quân thù đã làm hỏng đường tiêu hóa của tôi, nhưng tôi cũng phải cố ăn cho khỏe để được Bác đến thăm. Sau đó, Bác thường đến thăm tôi luôn, mỗi lần chỉ đúng 15 phút. Những lần tôi ốm nặng quá thì Bác ngồi thăm lâu hơn. Có lần, thấy Bác đến thăm, tôi gắng ngồi dậy. Thấy vậy Bác bảo:

- Cháu nằm xuống.

Bác hỏi:

- Cháu đã đi được chưa?

Chú Cả (tức đồng chí Nguyễn Lương Bằng) nằm cạnh đó, cháu sang chơi cho vui.

Bác thường hỏi thăm những vết thương của tôi. Bác luôn động viên tôi yên tâm để điều trị cho chóng lành:

- Cháu có nghị lực trước quân thù như thế thì Bác tin sức của cháu sẽ chóng khỏe. Cháu cứ tin ở y sĩ, bác sĩ.

Sức khỏe của tôi khá dần lên. Tôi đi lại được. Và Bác bảo tôi đến ăn cơm với Bác. Bác hỏi:

- Cháu thích ăn gì?

- Dạ, cháu chỉ thích đến thăm Bác thôi.

Bác bảo chú Cần đi nấu cháo đậu xanh cho tôi ăn. Bây giờ, mỗi lần ăn cháo đậu xanh tôi lại nhớ thương Bác da diết. Lần nào gặp Bác tôi cũng xúc động như lần đầu gặp Bác vậy. Có một lần đang ngồi ăn cơm thì Bác bảo:

- Bác nghe nói cháu trốn để học phải không? Để cho khỏe đã hãy học cũng không muộn.

- Cháu sợ lạc hậu quá.

- Cháu biết lạc hậu thì sẽ không sợ lạc hậu đâu.

Bác còn khoe với Thủ tướng Phạm Văn Đồng:

- Nay chú Đồng, cháu Trần Thị Lý học lớp 8 rồi đó. Rồi Bác sờ vào đỉnh đầu đầy vết

thương của tôi mà nói: thế này thì làm sao mà học được.

Bác rất hay bảo tôi kể về quê hương Quảng Nam, về Gò Nổi giàu đẹp quê tôi. Có lần Bác hỏi:

- Cháu có biết ăn bánh đập không?

- Dạ thưa Bác, cháu không nhớ là đã ăn lần nào chưa?

Qua câu hỏi này của Bác, tôi đoán Bác đã có lúc ở Quảng Nam cho nên mới biết một số đặc sản xứ Quảng Nam. Bánh đập là món ăn phổ biến của quê ta (bánh tráng nướng đập với bánh ướt). Mỗi lần gặp Bác là mỗi lần tôi được sống trong tình thương cha con rộng lớn.

Là người con gái miền Nam bị kẻ địch đọa đày đến tàn phế đầu tiên được ra miền Bắc, tôi rất vinh dự là một trong những người được Bác quan tâm chăm sóc nhiều nhất. Bác hay gọi tôi là cô gái miền Nam. Bác thường hỏi tôi có nhận được tin của mẹ, của em, của bạn bè không? Một mình tôi ra Bắc, không có bà con thân thuộc nhưng tôi cảm thấy rất sung

sướng vì có sự đùm bọc, thương yêu vô bờ bến của Bác, của các đồng chí ở Trung ương, của bà con miền Bắc. Bác cho tôi một chiếc va-li, một cái áo bông, một cái quần âu, một túi chườm. Tỉnh thoảng lên thăm Bác, tôi hay bị đau bụng. Thấy vậy Bác đưa túi chườm của Bác cho tôi dùng.

Năm 1958, bà mẹ của nữ Anh hùng Liên Xô Dôi-a biết mọi chuyện của tôi, đã viết thư sang cho tôi, xin nhận tôi là con gái của mẹ. Lần tôi sang Liên Xô chữa bệnh, Bác có dặn tôi:

- Người Việt Nam mình tình nghĩa lắm. Cháu không có tiền, Bác nói với các chú cho cháu tiền để cháu mua quà Việt Nam sang tặng mẹ Dôi-a.

Lúc tôi trở về, Bác hỏi:

- Cháu qua Liên Xô có gặp mẹ Dôi-a không?

- Dạ cháu không gặp ạ vì mẹ đi nghỉ ở miền Nam rồi. Cháu đã nhờ Đại sứ quán ta và Hội phụ nữ Liên Xô tới thăm mẹ.

Có đoàn đại biểu nào của miền Nam ra Bắc thì Bác đều hỏi tôi đã gặp chưa. Nếu chưa thì Bác thường bảo tổ chức những bữa cơm để chúng tôi tiện gặp nhau.

Tôi nhớ mãi ngày 23-6-1969. Đó là lần cuối cùng tôi được gặp Bác trước khi tôi đi Hung-ga-ri chữa bệnh. Bác dặn dò tôi đủ thứ và nhắc tôi nhớ viết thư báo tin sức khỏe cho Bác và cho các chú ở Trung ương. Nhận được tin Bác ốm nặng và sau đó là tin Bác mất, tôi ngất lịm đi. Đau đớn biết chừng nào! Tôi cứ nghĩ: “Miền Nam chưa được giải phóng. Còn biết bao nhiêu anh em đồng chí mong được gặp Bác...”

Mấy hôm trước khi tỉnh ta rước ngọn đuốc Bác Hồ, tôi nằm mơ thấy Bác về thăm tôi như bao lần trước. Ôi “Ngọn đuốc Hồ Chí Minh” về với đất Quảng, với miền Nam thân yêu trong mùa xuân này! Tình thương của Bác đối với đồng bào, đồng chí miền Nam thật là mênh mông.

*(Học theo Bác từ những điều bình dị,
Ban Tuyên giáo Thành ủy, Nxb. Đà Nẵng, 2021)*

7.

PHẢI DÂN CHỦ VỚI DÂN

(Học theo Bác về tinh thần dân chủ với nhân dân)

Khoảng 11 giờ thì đến Vật Lại, bà con xã viên, các cụ phụ lão, các cháu thiếu nhi chờ đón từ đầu đường rẽ lên đồi. Bác vui vẻ cùng mọi người quây quần dưới tán bạch đàn.

Bác thân mật nghe cán bộ địa phương báo cáo và hỏi chuyện mọi người. Bác nói với chị Nguyệt, con cụ Chu Công Tự, chiến sĩ trồng cây của xã Vật Lại: “Các cụ thì biết chuyện cũ, chuyện mới nhưng các cháu ngày nay chỉ biết chế độ Dân chủ Cộng hoà. Đất nước bây giờ là của ta cho nên cần phải thi đua sản xuất giỏi trồng cây giỏi”.

Chị Đỗ Thị Soạn, trưởng thành từ phong trào Cô gái Đại Phong, nay là Bí thư Đảng uỷ xã Tòng Bạt, báo cáo với Bác phong trào nhân dân trong xã. Nghe xong, Bác dặn: “Phải dân chủ với dân. Phải để cho dân phê bình cán bộ, đảng viên”. Bác hỏi đồng chí Hán, Chủ nhiệm

Hợp tác xã Hợp Thịnh: “Hợp tác xã có hay liên hoan chè chén không?”. Đồng chí Hán báo cáo:

- Thưa Bác! Hợp tác xã chúng cháu dạo này không ăn uống xa phí nữa. Có người cho chúng cháu là keo kiệt.

Bác cười rất hiền và động viên:

- Cháu làm thế là đúng, là biết giữ gìn của cải cho xã viên.

Tôi ngồi nhìn Bác, chăm chú nghe cuộc đối thoại giữa vị Chủ tịch nước với người dân bình thường và phát hiện ra một điều là Bác Hồ đi trồng cây nhưng đang nói chuyện “trồng người”. Cuộc đối thoại này, những lời dạy đầu năm này của Bác, ngày mai sẽ bay đi khắp đất nước, bổ sung vào đợt giáo dục đạo đức cách mạng do chính Bác phát động.

Bác cùng các cụ trồng cây. Khung cảnh chung quanh thật đẹp. nắng xuân ấm áp. Lúa đang lên xanh. Một cụ già tóc bạc, da dẻ hồng hào, giữa đàn con cháu... Tôi nhớ đến câu:

Vì lợi ích mười năm, trồng cây,

Vì lợi ích trăm năm, trồng người.

Mùa xuân cuối cùng của cuộc đời, Bác Hồ vẫn chăm lo việc trồng cây, trồng người.

*(Bác Hồ viết Di chúc, Vũ Kỳ, Nxb.
Chính trị quốc gia, 2005).*

8.

BA CHIỀU TRÁCH NHIỆM

(Học theo Bác về tinh thần trách nhiệm)

Báo Cứu quốc số 69, ngày 17-10-1945 có đăng “Thư của Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi Ủy ban nhân dân các kỳ, tỉnh, huyện và làng”. Bác viết:

“Tôi vẫn biết trong các bạn có nhiều người làm theo đúng chương trình của Chính phủ, và rất được lòng nhân dân. Song cũng có nhiều người phạm những lầm lỗi rất nặng nề. Những lầm lỗi chính là:

1. Trái phép - Những kẻ Việt gian phản quốc, chúng có rõ ràng thì phải trừng trị đã đành, không ai trách được, nhưng cũng có lúc vì tư thù, tư oán mà bắt bớ và tịch thu làm cho dân oán thán.

2. Cây thế - Cây thế mình ở trong ban này ban nọ, rồi ngang tàng phóng túng muốn sao được vậy, coi khinh dư luận không nghĩ đến dân. Quên rằng dân bầu mình ra là để làm việc cho dân, chứ không phải để cây thế với dân.

3. Hủ hóa - Ăn uống cho ngon, mặt muốn cho đẹp, càng ngày càng xa xỉ, càng ngày càng lãng mạn, thử hỏi tiền bạc ấy ở đâu ra?

Thậm chí lấy của công dùng vào việc tư, quên cả thanh liêm, đạo đức. Ông uỷ viên đi xe hơi, rồi bà uỷ viên, cho đến các cô các cậu uỷ viên, cũng dùng xe hơi của công. Thử hỏi những hao phí đó ai phải chịu?

4. Tư túng - Kéo bè, kéo cánh, bà cô bạn hữu mình, không tài năng gì cũng kéo vào chức này chức nọ. Người có tài có đức, nhưng không vừa lòng mình thì để ra ngoài. Quên

rằng việc là việc công, chứ không phải việc riêng gì dòng họ của ai.

5. Chia rẽ - Bênh vực lớp này, chống lại lớp khác, không biết làm cho các tầng lớp nhân thương lẫn nhau, hoà thuận với nhau...

6. Kiêu ngạo - Tưởng mình ở trong cơ quan chính phủ là thần thánh rồi. Coi khinh dân gian, nói phô, cử chỉ lúc nào cũng vác mặt “quan cách mạng” lên. Không biết rằng, thái độ kiêu ngạo đó sẽ làm mất lòng tin cậy của dân, sẽ hại đến oai tín của Chính phủ”.

Bác cho rằng: “Những kẻ tham ô, lãng phí là quan liêu thì phá hoại tinh thần, phí phạm sức lực, tiêu hao của cải của Chính phủ và của nhân dân. Tội lỗi ấy cũng nặng như tội lỗi Việt gian, mật thám”. Mặt khác, Bác ân cần nhắc dạy chúng ta rằng: “Trước mặt quần chúng, không phải ta cứ viết lên trán chữ “cộng sản” mà ta được họ yêu mến”.

Đối với những cán bộ sai lầm, trong sách “Sửa đổi lối làm việc”, Bác nêu “một không sợ”, “hai sợ”.

- Không sợ có sai lầm, khuyết điểm.

- Sợ thứ nhất “không chịu cố gắng sửa chữa sai lầm và khuyết điểm...”.

- Sợ thứ hai “và càng sợ những người lãnh đạo không biết tìm cách đúng để giúp cán bộ sửa chữa sai lầm và khuyết điểm”. “Trừ những người cố ý phá hoại, ngoài ra không ai cố ý sai lầm, sai lầm là vì không hiểu, không biết. Vì vậy, đối với cán bộ bị sai lầm, ta quyết không nên nhận rằng họ muốn như thế... Sự sửa đổi khuyết điểm một phần cố nhiên là trách nhiệm của cán bộ đó. Nhưng một phần cũng là trách nhiệm của người lãnh đạo.

Sửa chữa sai lầm, cố nhiên dùng cách giải thích thuyết phục, cảm hoá, dạy bảo. Song không phải tuyệt nhiên không dùng xử phạt. Lầm lỗi có việc to, việc nhỏ. Nếu nhất luật không xử phạt thì sẽ mất cả kỷ luật, thì sẽ mở đường cho bọn cố ý phá hoại. Vì vậy, hoàn toàn không dùng xử phạt là không đúng”.

Trong công tác xét xử. Bác nhắc nhở “Không vì công mà quên lỗi - không vì lỗi mà

quên công”, thuyết phục giáo dục là hàng đầu, nhưng phải có kỷ luật rất nghiêm. Phải phân tích rõ ràng cái cơ sai lầm, phải xét kỹ lưỡng việc nặng hay nhẹ, phải dùng xử phạt cho đúng”. “Người đời ai cũng có khuyết điểm. Có làm việc thì có sai lầm”. “Đảng ta không phải trên trời sa xuống. Nó ở trong xã hội mà ra. Vì vậy, tuy nói chung, thì đảng viên phần nhiều là những phần tử tốt, nhưng vẫn có một số chưa bỏ hết những thói xấu tự tư, tự lợi, kiêu ngạo, xa hoa... Những thói xấu đó đã có từ lâu, nhất là trong 80 năm lô lệ. Những thói xấu đó, họ mang từ xã hội vào Đảng.

Cũng như những người hàng ngày lợi bùn, mà trên mình họ có hơi bùn, có vết bùn. Như thế thì có gì là kỳ quái?”.

“Cũng như một nhà có rể khờ, dẫu dại, không thể cấm họ gặt gỡ bà con. Đảng ta dù muốn giấu những người và những việc không tốt kia, cũng không thể giấu. Quần chúng luôn luôn liên lạc với Đảng ta... Họ chẳng những trông thấy những người tốt việc

tốt, mà họ cũng trông thấy nhóm người xấu, việc xấu trong Đảng. Họ sẽ ngơ ngác mà hỏi “Đảng này là Đảng tốt, đảng viên đều là người tốt, vì sao lại có những người vu vơ, những việc mờ tối như thế nhỉ?”.

Bốn hai năm đã qua, ngày nay, đọc lại những lời dạy bảo chí tình, chí nghĩa, chí ân ấy của Bác mà chúng ta giật mình thấy nhức nhối trong tim.

(Một số lời dạy và mẫu chuyện về tấm gương đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh , Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2007, tr.213-216).

9.

ĐẠO ĐỨC NGƯỜI ĂN CƠM

(Học theo Bác về tinh thần đạo đức làm người)

Một chiến sĩ bảo vệ Bác - sau này được phong quân hàm cấp tướng có lần nói rằng:

“Bác thường dạy quân dân ta “cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư”. Bác dạy phải làm

gương trước. Bác dạy phải nêu cao đạo đức cách mạng. Có cán bộ nghĩ rằng “đạo đức” cách mạng là để áp dụng trong công tác thôi. Bản thân tôi được gần Bác thấy ngay trong khi ăn cơm. Bác cũng đã dạy cho chúng tôi thế nào là “đạo đức”.

Thứ nhất, Bác không bao giờ đòi hỏi là Chủ tịch nước phải được ăn thứ này, thứ kia. Kháng chiến gian khổ đã đành là Bác sống như một người bình thường, nhưng khi hoà bình lập lại có điều kiện Bác cũng không muốn coi mình là “vua” có gì ngon, lạ là “cống, hiến”.

Thứ hai, món ăn của Bác rất giản dị, toàn các món dân tộc, tương cà, cá kho... thường là chỉ 3 món, trong đó có bát canh, khá hơn là 4 - 5 món thôi...

Thứ ba, Bác thường bảo chúng tôi, ăn món gì cho hết món ấy, không dụng dũa vào các món khác. Gắp thức ăn phải cho có ý. Cắt miếng bơ cũng phải cho vuông vức.

Thứ tư, có món gì ngon không bao giờ Bác ăn một mình, Bác sẻ cho người này, người kia

rồi sau cùng mới đến phần mình, thường là phần ít nhất. Ăn xong thu xếp bát đũa gọn gàng, để đỡ vất vả người phục vụ.

Thứ năm, tôi có cảm giác là đôi khi ăn cơm có những giây phút Bác cầm đôi đũa, nâng bát cơm. Bác như tư lự về điều gì đó. Tưởng như Bác nghĩ đến đồng bào, cụ già, em bé đói rách ở đâu đâu. Tưởng như Bác nhớ lại những ngày lao động ở xứ người kiếm từng mẩu bánh để ăn, đồ uống, để làm cách mạng... Hay là Bác lại nghĩ đến những lần tù đầy không có gì ăn. Thật khó hiểu mà càng khó hiểu, tôi lại càng thương Bác quá, thương quá. Bao giờ vào những bữa tiệc cao lương, mỹ vị, rượu bia thức ăn bày la liệt, quái lạ tôi lại nhớ đến Bác rồi... có ăn cũng chẳng thấy ngon như khi xưa ngồi vào mâm cơm đạm bạc với Bác”.

(Tấm lòng của Bác , Nxb. Công an nhân dân, Hà Nội, 2005. tr. 107).

10.

GƯƠNG MẪU TÔN TRỌNG LUẬT LỆ

(Học theo Bác về tính kỷ luật, kỷ cương)

Hàng ngày, Bác thường căn dặn anh em cảnh vệ chúng tôi (Phan Văn Xoàn, Hoàng Hữu Khánh, Hồng Nam) phải luôn có ý thức tổ chức kỷ luật, triệt để tôn trọng nội quy chung. Bác bảo: “Khi bàn bạc công việc gì, đã quyết nghị thì phải triệt để thi hành. Nếu đã tự đặt ra cho mình những việc phải làm thì cương quyết thực hiện cho bằng được”.

Một hôm chúng tôi theo Bác đến thăm một ngôi chùa lịch sử. Hôm ấy là ngày lễ, các vị sư, khách nước ngoài và nhân dân đi lễ, tham quan chùa rất đông. Bác vừa vào chùa, vị sư cả liền ra đón Bác và khẩn khoản xin Người đừng cởi dép, nhưng Bác không đồng ý. Đến thềm chùa, Bác dừng lại để dép ở ngoài như mọi người, xong mới bước vào và giữ đúng mọi nghi thức như người dân đến lễ.

Trên đường từ chùa về nhà, xe đang bon bon, bỗng đèn đỏ ở một ngã tư bật lên. Đường phố đang lúc đông người. Xe của Bác như các xe khác đều dừng lại cả. Chúng tôi lo lắng nhìn nhau. Nếu nhân dân trông thấy Bác, họ sẽ ùa ra ngã tư này thì chúng tôi không biết làm thế nào được. Nghĩ vậy, chúng tôi bàn cử một đồng chí cảnh vệ chạy đến bực yêu cầu công an giao cảnh bật đèn xanh mở đường cho xe Bác. Nhưng Bác đã hiểu ý, Người ngăn lại rồi bảo chúng tôi:

- Các chú không được làm như thế. Phải gương mẫu tôn trọng luật lệ giao thông, không nên bắt người khác nhường quyền ưu tiên cho mình.

Chúng tôi vừa ân hận, vừa xúc động, hồi hộp chờ người công an giao cảnh bật đèn xanh để xe qua...

(Những năm tháng bên Bác, Nxb. Công an nhân dân, Hà Nội, 1985).

KẾT LUẬN

Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng, chỉnh đốn Đảng là một bộ phận quan trọng trong di sản tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Học tập và làm theo lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong bối cảnh hiện nay là vô cùng quan trọng và cấp thiết, đáp ứng yêu cầu, niềm tin, khát vọng của cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Thực hiện tốt chuyên đề “Thành phố Đà Nẵng học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, góp phần xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức” là một chủ trương, giải pháp hữu hiệu để thành phố tổ chức thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng,

Nghị quyết số 43-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) về xây dựng và phát triển thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết Đại hội lần thứ XXII Đảng bộ thành phố và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp. Toàn thể cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân thành phố nguyện ra sức học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, để thành phố Đà Nẵng trở thành một trong những trung tâm kinh tế - xã hội lớn của cả nước, hướng đến đô thị sinh thái, hiện đại, thông minh và đáng sống; người dân có mức sống thuộc nhóm địa phương dẫn đầu cả nước với chất lượng cuộc sống tốt, thân thiện, hạnh phúc và sáng tạo; quốc phòng, an ninh và chủ quyền biển, đảo được đảm bảo vững chắc.

MỤC LỤC

Lời giới thiệu 03

Phần thứ nhất: Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức 05

1. Tính tất yếu khách quan và những nội dung cốt lõi về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo tư tưởng Hồ Chí Minh 05

2. Phát triển quan điểm xây dựng, chỉnh đốn Đảng và xây dựng hệ thống chính trị theo tư tưởng Hồ Chí Minh tại Đại hội XIII của Đảng 33

Phần thứ hai: Thành phố Đà Nẵng học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng, chỉnh đốn

**Đảng, góp phần xây dựng Đảng bộ trong
sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ
chức và đạo đức** 53

1. Thực trạng công tác xây dựng, chỉnh
đốn Đảng và hệ thống chính trị của thành
phố Đà Nẵng 53

2. Nội dung học tập và làm theo tư tưởng,
đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây
dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị,
góp phần xây dựng Đảng bộ thành phố Đà
Nẵng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư
tưởng, tổ chức và đạo đức 66

3. Nội dung thực hiện 72

4. Gợi ý chi bộ thảo luận, liên hệ 89

***Phần thứ ba: Một số bài viết, chuyện kể
về Chủ tịch Hồ Chí Minh trong công tác xây
dựng, chỉnh đốn Đảng*** 93

Kết luận 127

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

**VỀ XÂY DỰNG, CHỈNH ĐÓN ĐẢNG, GÓP PHẦN
XÂY DỰNG ĐẢNG TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH
VỀ CHÍNH TRỊ, TƯ TƯỞNG, TỔ CHỨC VÀ ĐẠO ĐỨC**

BAN TUYÊN GIÁO THÀNH ỦY ĐÀ NẴNG

NHÀ XUẤT BẢN ĐÀ NẴNG

Số 03 - Đường 30 Tháng 4 - Q. Hải Châu - TP. Đà Nẵng

ĐT: 0236 3797814 - 3797823 Fax: 0236 3797875

www.nxbdanang.vn

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Giám đốc NGUYỄN THÀNH

Chịu trách nhiệm nội dung:

Tổng biên tập NGUYỄN KIM HUY

Biên tập : Nguyễn Thị Thanh Thủy

Bìa và Trình bày: Lê Hoàng Quý

Sửa bản in : Trương Bảo Nhi,
Nguyễn Thị Minh Hoàng

In 3.500 cuốn, khổ 10 x 14,5 cm. Tại

Địa chỉ:

Số ĐKXB xxx-2022/CXBIPH/02-38/ĐaN.

Số QĐXB xxx/QĐ-NXBĐaN Nhà xuất bản Đà Nẵng cấp ngày
xx/02/2022

Mã ISBN: 978-604-84-5920-x

In xong nộp lưu chiểu tháng 3/2022.

